

HÌNH ẢNH, BÚT TÍCH CÁC VỊ LÃNH ĐẠO ĐẢNG, NHÀ NƯỚC ĐẾN THĂM VÀ LÀM VIỆC VỚI ĐHQG TP.HCM



THỦ TƯỚNG PHẠM VĂN ĐỒNG
ĐẾN THĂM VÀ LÀM VIỆC VỚI ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP.HCM (27-07-1998)



TỔNG BÍ THƯ NÔNG ĐỨC MẠNH
ĐẾN THĂM VÀ LÀM VIỆC VỚI ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP.HCM (13-03-2002)



Với vị trí là đại học trọng điểm đa ngành đa lĩnh vực, chất lượng cao của cả nước, tôi mong đội ngũ các thầy giáo, cô giáo, cán bộ công nhân viên, sinh viên Đại học Quốc gia thành phố Hồ Chí Minh nhận thức sâu sắc vinh dự và trách nhiệm của mình, phát huy thành tích đã đạt được trong giảng dạy, học tập và nghiên cứu khoa học, nỗ lực phấn đấu cao hơn nữa, mạnh hơn nữa, góp phần đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao và nhân tài về mọi mặt cho đất nước, thực hiện thắng lợi mục tiêu xây dựng Đại học Quốc gia thành phố Hồ Chí Minh mà Đảng và Nhà nước đã giao phó.

Thành phố Hồ Chí Minh 13.3.2002

Nông Đức Mạnh

Tổng Bí thư
Ban chấp hành Trung ương
Đảng cộng sản Việt Nam.

Với vị trí là đại học trọng điểm đa ngành đa lĩnh vực, chất lượng cao của cả nước, tôi mong đội ngũ các thầy giáo, cô giáo, cán bộ công nhân viên, sinh viên Đại học Quốc gia thành phố Hồ Chí Minh nhận thức sâu sắc vinh dự và trách nhiệm của mình, phát huy thành tích đã đạt được trong giảng dạy, học tập và nghiên cứu khoa học, nỗ lực phấn đấu cao hơn nữa, mạnh hơn nữa, góp phần đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao và nhân tài về mọi mặt cho đất nước, thực hiện thắng lợi mục tiêu xây dựng Đại học Quốc gia thành phố Hồ Chí Minh mà Đảng và Nhà nước đã giao phó.

Thành phố Hồ Chí Minh 13-3-2002

NÔNG ĐỨC MẠNH

Tổng Bí thư,
Ban chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam

**CHỦ TỊCH NƯỚC TRẦN ĐỨC LƯƠNG
ĐẾN THĂM VÀ LÀM VIỆC VỚI ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP.HCM (05-09-2002)**



Ngày 5 tháng 9 năm 2002.

Vào những ngày đầu năm học 2002 - 2003, tôi vui mừng về thăm Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh.

Tôi phấn khởi về những thành tựu xây dựng trung tâm Đại học lớn của cả nước mà tập thể cán bộ, thầy giáo, cô giáo, học sinh, sinh viên đã đạt được. Tôi bày tỏ lòng tin vào khả năng phát triển nhanh hơn, có chiều sâu hơn của trung tâm Đại học Quốc gia chúng ta những năm tới.

Sức nghiệp lớn của chúng ta nhất định thành công và thắng lợi.

Chúc toàn thể cán bộ công chức, học sinh, sinh viên, thầy giáo, cô giáo nhiều sức khỏe, hạnh phúc và thắng lợi.

T. Lương

Trần Đức Lương
(Chủ tịch nước CHXHCN Việt Nam)

Ngày 5 tháng 9 năm 2002

Vào những ngày đầu năm học 2002-2003, tôi vui mừng về thăm Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh. Tôi phấn khởi về những thành tựu xây dựng trung tâm đại học lớn của cả nước mà tập thể cán bộ, thầy giáo, cô giáo, học sinh, sinh viên đã đạt được. Tôi bày tỏ lòng tin vào khả năng phát triển nhanh hơn, có chiều sâu hơn của trung tâm Đại học Quốc gia chúng ta những năm tới.

Sự nghiệp lớn của chúng ta nhất định thành công và thắng lợi.

Chúc toàn thể cán bộ công chức, học sinh, sinh viên, thầy giáo, cô giáo nhiều sức khỏe, hạnh phúc và thắng lợi

Trần Đức Lương

Chủ tịch nước CHXHCN Việt Nam

CHỦ TỊCH NƯỚC NGUYỄN MINH TRIẾT
ĐẾN THĂM VÀ LÀM VIỆC VỚI ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP.HCM (15-09-2003 VÀ 31-07-2009)



Ngày 31.07.2009

Chúc Đại học quốc gia
sớm trở thành một trung tâm
giáo dục đào tạo, nghiên cứu khoa học,
chuyển giao công nghệ tâm cơ
KHU VỰC VÀ QUỐC TẾ

2.17/luu

Nguyễn Minh Triết

Ngày 31 tháng 07 năm 2009

Chúc Đại học Quốc gia sớm trở thành một trung tâm giáo dục đào tạo, nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ tầm cỡ khu vực và quốc tế.

Nguyễn Minh Triết
Chủ tịch nước CHXHCN Việt Nam



THỦ TƯỚNG VÕ VĂN KIỆT
ĐẾN THĂM VÀ LÀM VIỆC VỚI ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP.HCM (9-3-1999 VÀ 5-2-2005)



**Thủ tướng Võ Văn Kiệt đến thăm
và làm việc với Đại học Quốc gia
TP.HCM (09-03-1999)**

Tôi có dịp thăm lại Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh. Nhìn có ngỡ bắt đầu có bề thế của một trường lớn có đường phố, cái tên của nó và những địa điểm trong trường lại. Vì thật sự chưa đến mấy về tiến độ xây dựng cơ bản, tôi cũng hiểu là ngoài ý muốn của các đồng chí phụ trách nhà trường.

Điều đáng mừng hơn cả là đã viết qua thời thế lời "sông gió" ngay những năm đầu thành lập trường, từ những người tiên nhiệm và đương nhiệm cùng với người anh em "sông nước" của mình (Đại học Quốc gia Hà Nội) Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh đã bước đầu xác lập thế đứng của mình, đảm bảo mỗi trường sẽ phân và hoa tụy, ổn định cho hàng chục ngàn sinh viên, chất lượng đời sống giảng viên, kết quả học tập của mình vẫn được nâng cao, đã tiếp cận dần với trình độ các nước trong khu vực - đó là điều đáng mừng nhất đối với tôi.

Tôi hy vọng Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh phát triển ngày càng cao hơn và cao hơn nữa cho chúng mình. Trong thời gian phân tích các chỉ số những gì được - đạt học các mặt, đó cũng là trách nhiệm. Những phân tích lại về xây dựng cơ bản của trường phải tạo nó như các công trình trong diện khác về thời gian không thể kéo dài quá 6 năm (từ 2005 đến 2010), những công trình thì thời gian thì dài cũng như vậy.

Chúc Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh giữ vững ổn định và chỉ có ổn định hơn về nước ngoài, không ngừng phát triển và đảm bảo trách nhiệm với những việc làm thật là đúng.

Ngày 05-02-2005
 Kiệt
 Võ Văn Kiệt

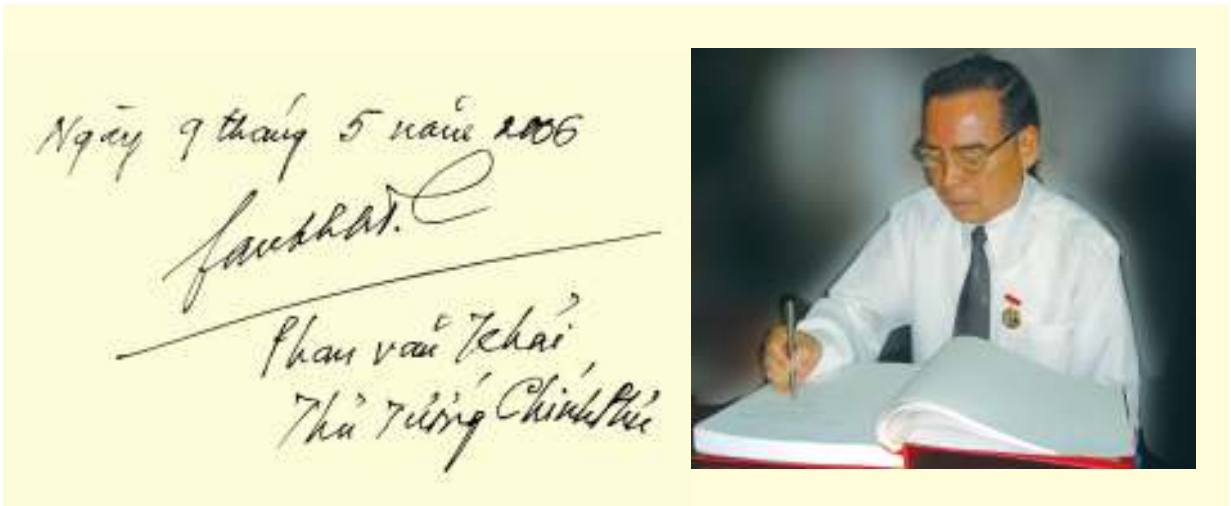


**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ PHAN VĂN KHẢI
ĐẾN THĂM VÀ LÀM VIỆC VỚI ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP.HCM (08-07-2001 VÀ 9-5-2006)**



Thủ tướng Chính phủ Phan Văn Khải đến thăm và làm việc với ĐHQG-HCM năm 2001

Thủ tướng Chính phủ Phan Văn Khải và các đồng chí Lãnh đạo cấp cao của Đảng, Nhà nước về thăm và làm việc với Đại học Quốc gia TP.HCM (09-05-2006)



**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ NGUYỄN TẤN DŨNG
ĐẾN THĂM VÀ LÀM VIỆC VỚI ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP.HCM (26-04-2007)**



Ngày 26-04-2007.

Chức Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh
nổi lên phát triển nhanh trên diện rộng đang là
Trung tâm đào tạo có chất lượng cao, trung tâm nghiên cứu
khoa học và chuyên gia công nghệ, đóng góp tích cực
vào sự nghiệp công nghiệp hóa - hiện đại hóa đất nước.
Xin tiếp với lòng tin của Đảng, Nhà nước và Nhân dân.

Nguyễn Tấn Dũng
Thủ tướng Chính phủ Cộng hòa
Xã hội chủ nghĩa Việt Nam



**PHÓ THỦ TƯỚNG PHẠM GIA KHIÊM
ĐẾN THĂM VÀ LÀM VIỆC VỚI ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP.HCM (28-12-2004)**



TP HCM 28/12/04

Tôi rất vui mừng trước sự phát triển nhanh, vững chắc của ĐHQG HCM.
Mong rằng các đồng chí tiếp tục đạt thắng lợi, xây dựng ĐHQG-HCM ngày càng phát triển, trở thành một trung tâm đào tạo, nghiên cứu khoa học lớn của nước nhà.

Phạm Gia Khiêm
Phó Thủ tướng Chính phủ



Tôi rất vui mừng trước sự phát triển nhanh, vững chắc của ĐHQG-HCM. Mong rằng các đồng chí tiếp tục đạt thắng lợi, xây dựng ĐHQG-HCM ngày càng phát triển, trở thành một trung tâm đào tạo, nghiên cứu khoa học lớn của nước nhà.

**Phạm Gia Khiêm -
Phó Thủ tướng Chính phủ.**



**PHÓ THỦ TƯỚNG NGUYỄN THIỆN NHÂN
VÀ ĐOÀN CÔNG TÁC CHÍNH PHỦ VỀ THĂM VÀ LÀM VIỆC VỚI ĐHQG-HCM (1-1-2010 VÀ 3-3-2012)**

Ngày 1-1-2010

Ngày 1-1-2010

Qua 15 năm phát triển, Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh đã đóng góp xuất sắc vào sự nghiệp đào tạo nhân lực trình độ cao, nghiên cứu khoa học và phục vụ xã hội ở khu vực phía Nam. Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh đã phát triển mạnh mẽ quan hệ hợp tác với các đại học trong vùng và cả nước, với các đại học mạnh trong khu vực và trên thế giới, tạo nền tảng quan trọng cho phát triển nhanh hơn, bền vững hơn.

Chúc các thầy, các cô và các sinh viên của Đại học Quốc gia và các trường thành viên năm 2010 sẽ bước vào một giai đoạn 10 năm phát triển vượt bậc, sáng tạo hơn, hiệu quả hơn, đóng góp xuất sắc vào sự nghiệp phát triển vùng Đồng bằng Sông Cửu Long và cả nước, làm cho Việt Nam trở thành một quốc gia mạnh về giáo dục và đào tạo, có lợi thế cạnh tranh quốc tế bởi nguồn nhân lực có bản sắc văn hóa dân tộc và trình độ quốc tế.

Chúc tất cả các thầy, các cô và các sinh viên Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh năm mới Canh Dần sức khỏe, thành công và hạnh phúc.

Nguyễn Thiện Nhân

NGUYỄN THIỆN NHÂN
Phó Thủ tướng Chính phủ
Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo

Qua 15 năm phát triển, Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh đã đóng góp xuất sắc vào sự nghiệp đào tạo nhân lực trình độ cao, nghiên cứu khoa học và phục vụ xã hội ở khu vực phía Nam. Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh đã phát triển mạnh mẽ quan hệ hợp tác với các đại học trong vùng và cả nước, với các đại học mạnh trong khu vực và trên thế giới, tạo nền tảng quan trọng cho phát triển nhanh hơn, bền vững hơn.

Chúc các thầy, các cô và các sinh viên của Đại học Quốc gia và các trường thành viên năm 2010 sẽ bước vào một giai đoạn 10 năm phát triển vượt bậc, sáng tạo hơn, hiệu quả hơn, đóng góp xuất sắc vào sự nghiệp phát triển vùng Đồng bằng Sông Cửu Long và cả nước, làm cho Việt Nam trở thành một quốc gia mạnh về giáo dục và đào tạo, có lợi thế cạnh tranh quốc tế bởi nguồn nhân lực có bản sắc văn hóa dân tộc và trình độ quốc tế.

Chúc tất cả các thầy, các cô và các sinh viên Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh năm mới Canh Dần sức khỏe, thành công và hạnh phúc.

Nguyễn Thiện Nhân
Phó Thủ tướng Chính phủ
Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo

Ngày 3/3/2012, Phó Thủ tướng Nguyễn Thiện Nhân và Đoàn công tác Chính phủ gồm Bộ trưởng Bộ KH-CN Nguyễn Quân, Thứ trưởng Bộ GD-ĐT Bùi Văn Ga và lãnh đạo các Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch - Đầu tư cùng các thành viên trong đoàn đã về thăm và làm việc với ĐHQG-HCM. Phó Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Thiện Nhân đánh giá cao những nỗ lực, thành tựu phát triển của ĐHQG-HCM trong giáo dục đào tạo đặc biệt là công tác nghiên cứu khoa học.





■ NÓI VỚI SINH VIÊN

GS. Ngô Bảo Châu:

“BIẾT ƯỚC MƠ VÀ PHẤN ĐẤU HẾT MÌNH”



GS. Ngô Bảo Châu trò chuyện toán học với Trung tâm xuất sắc John Von Neuman

Ngày 11-3-2011, GS Ngô Bảo Châu giao lưu nói chuyện với lãnh đạo, cán bộ, giảng viên, học sinh-sinh viên ĐHQG-HCM.

GS. Ngô Bảo Châu bộc bạch "Tôi rất băn khoăn khi nhận lời nói chuyện với các bạn vì tôi sẽ nói nhiều về toán. Tôi biết ít người đam mê môn học này nên khi nói quá nhiều về nó, tôi sợ sẽ nhàm chán. Riêng với tôi, toán học là một thế giới diệu kỳ và không phải ai cũng tìm thấy niềm đam mê và yêu thích trong thế giới ấy". GS Ngô Bảo Châu cho rằng: "Ý nghĩa của cuộc sống đó chính là gắn với những khoảnh khắc của cuộc sống, con người càng nên biết trọng những cái hữu hạn. Cho nên, chúng ta hãy yêu lấy cuộc sống, yêu tri thức và yêu nhà trường".

GS. Châu chia sẻ: "Khi còn trẻ ai cũng có rất nhiều ước mơ, hoài bão. Khi chúng ta lớn hơn, ước mơ được đặt lên bàn cân với hiện thực cuộc sống. Khi nghiên cứu, tôi ước mơ mình có thể nghiên cứu thành công Bồ đề cơ bản. Không có ước mơ và lòng đam mê thì mình rất khó vượt qua được khó khăn. Còn bây giờ ước mơ của tôi là được tiếp tục làm toán, dạy toán và đào tạo HSSV. Trong cuộc sống, ước mơ của tôi là đào tạo mình thành một người tử tế. Có những lúc tôi muốn bỏ cuộc nhưng môi trường làm việc ở nước ngoài rất tốt. Lúc khó khăn, đồng nghiệp luôn ở bên



ạnh để đồng viên giúp đỡ. Thậm chí khi đề nghị gặp một GS của ĐH Chicago - người đã bỏ ra 20 năm để nghiên cứu Bổ đề cơ bản - có thể bị GS từ chối vì cạnh tranh đề tài nghiên cứu nhưng GS vẫn vui vẻ nhận lời và giúp đỡ tôi rất nhiều, những lúc quá căng thẳng hoặc gặp nhiều thắc mắc tôi luôn tìm gặp ông để nói chuyện và luôn nhận được sự chia sẻ của ông. Hãy ước mơ và mạnh dạn, phấn đấu hết mình vì ước mơ đó".

Ngày 30-8-2012 Giáo sư Ngô Bảo Châu đã đến thăm ĐHQG-HCM và có buổi giao lưu học thuật với học viên Trung tâm Xuất sắc John Von Neuman (JVN) ĐHQG-HCM.

Trả lời câu hỏi của học viên về phương pháp tiếp cận việc học toán đối với những người chưa có căn bản về toán, GS. Ngô Bảo Châu chia sẻ: "Trước hết phải xua

GS Ngô Bảo Châu là cựu học sinh ĐH Quốc gia Hà Nội, đã được nhận giải thưởng toán học Fields năm 2010 sau khi chứng minh thành công bổ đề cơ bản Langlands. Ông hiện công tác tại ĐH Chicago, lĩnh vực nghiên cứu hiện tại là hình học đại số, lý thuyết theo nhóm, trình bày dạng cá thể. Trước khi làm việc tại Đại học Chicago, GS Ngô Bảo Châu đã làm giáo sư toán học của Đại học Paris-Sud, làm việc tại Viện Nghiên cứu cấp cao Princeton (Institute for Advanced Study) và làm việc tại Trung tâm Khoa học quốc gia Pháp (CNRS).

GS Ngô Bảo Châu đã xuất bản 14 công trình về chuyên môn liên quan như: Bổ đề cơ bản của Jaccquet và Ye dưới dạng cân bằng, dưới dạng dương tính; chòm tính chất, hình thái của sự thay đổi căn bản và bổ đề cơ bản của Jacquet và Ye,... Năm 2005, ông được đặc cách nhận chức danh giáo sư tại Việt Nam và trở thành giáo sư trẻ nhất của Việt Nam bấy giờ.

GS Ngô Bảo Châu vừa được bổ nhiệm làm Giám đốc khoa học Viện Nghiên cứu cao cấp về toán. GS Châu cũng là một trong số 190 nhà lãnh đạo trẻ toàn cầu năm 2011 do Diễn đàn Kinh tế Thế giới (WEF) bầu chọn.

đi nỗi sợ hãi khi nhìn thấy quyển sách toán dày đặc những định nghĩa và tính chất. Đó là tiền đề vì ta không thể giải quyết vấn đề trong sự sợ hãi. Kế đó là cần có một người hướng dẫn. Có rất nhiều sách đề cập đến cùng một vấn đề nhưng đâu là những cuốn sách phù hợp với trình độ và trong số đó, đâu là nội dung chính cần tìm hiểu cho những vấn đề của bạn - đó là việc mà người hướng dẫn sẽ giúp bạn. Sau một thời gian nhất định làm quen với ngôn ngữ trong cuốn sách, bạn sẽ tìm được công cụ có thể giúp bạn giải quyết vấn đề của mình, và hiểu được ý tưởng toán học nằm sau công cụ đó, tất nhiên là ở một mức độ nào đó thôi; còn muốn hiểu được ngọn nguồn vấn đề, bạn phải nghiên cứu toán".

Nói về phương pháp giảng dạy toán, GS. Ngô Bảo Châu cho rằng mỗi người có mỗi quan điểm dạy khác nhau. Có người thích truyền đạt theo phong cách thuần toán, tức là mọi thứ được diễn đạt bằng định nghĩa, định lý và các ký hiệu toán học một cách chặt chẽ. Có người muốn truyền đạt những kiến thức thông qua một số hình ảnh thực tế, ví dụ như cấp số nhân thông qua vấn đề tăng dân số... Nói chung, không có phương pháp nào tốt nhất trong mọi trường hợp, công việc giảng dạy thực sự là một nghệ thuật, nó tùy thuộc vào đối tượng học và kiến thức, kinh nghiệm của người thầy.



GS.TS KLAUS SCHAWAB:

BỐN YẾU TỐ ĐỂ BẠN TRẺ TRỞ THÀNH NHÀ LÃNH ĐẠO

Trong khuôn khổ chuyến thăm ĐHQG-HCM ngày 8/6/2010, GS. TS Klaus Schwab Người sáng lập ra Diễn đàn Kinh tế thế giới (WEF) đã có buổi giao lưu với sinh viên ĐH Quốc gia TP.HCM.

Mỗi người trong chúng ta đều tiềm ẩn khả năng lãnh đạo. Để trở thành nhà lãnh đạo, chúng ta cần có gì. Chúng ta cần có bốn yếu tố: tâm hồn, trái tim, bộ não và một cái "mũi" thính nhạy. Có tâm hồn có nghĩa là phải có tầm nhìn, có nhiệt huyết với thế giới. Nó sẽ là la bàn hướng dẫn lối đi cho bạn. Bạn phải biết lối đi riêng của mình. Thứ hai, bạn cần phải có trái tim, nghĩa là đam mê. Bạn phải liên tục hỏi bản thân mình rằng bạn đam mê gì. Khi đi theo đam mê của mình, bạn sẽ thành công. Thứ ba, bạn cần có một bộ não, nghĩa là bạn phải vươn lên thành người giỏi nhất trong lĩnh vực mình theo đuổi, đó là sự chuyên nghiệp. Cuối cùng, trong thế giới đầy biến động này, bạn còn cần trang bị cho mình một cái mũi thính nhạy. Trong thế giới thay đổi hằng ngày này, bí quyết thành công không phải là thích nghi với thay đổi mà phải học cách sống cùng thay đổi đó. Là sinh viên, các bạn nên nhớ rằng không phải cần phải biết, mà phải học tập cả đời. Nếu các bạn muốn hiểu thế giới, cuộc đời bạn, sự nghiệp bạn, bạn phải nhìn thế giới như một thực thể luôn kết nối với nhau.

GS Klaus Schwab là nhà Kinh tế học người Đức, ông sinh ngày 30-3-1939. Ông tốt nghiệp Viện công nghệ Thụy sĩ và Đại học Harvard và nhận bằng Tiến sĩ Kinh tế học tại Đại học Fribourg. GS đã giảng dạy về Chính sách Thương mại tại Đại học Geneva trong 32 năm. Trong thời gian này ông sáng lập ra Diễn đàn kinh tế thế giới WEF vào năm 1971. Vào năm 1988 ông lập quỹ mang tên mình hỗ trợ cho các hoạt động doanh nghiệp trên toàn cầu.



GS.TS. FRANÇOISE BARRÉ -SINOUSSE, HỌC GIẢ ĐOẠT GIẢI NOBEL Y HỌC NĂM 2008

Ngày 24/11/2009, GS.TS. Françoise Barré-Sinoussi, vị giáo sư đã đoạt giải Nobel Y học năm 2008 đã đến thăm và giao lưu với cán bộ, giảng viên, sinh viên ĐHQG-HCM.



GS.TS. Françoise
Barré-Sinoussi

Tại buổi giao lưu, GS.TS. Françoise Barré-Sinoussi đã giới thiệu với sinh viên về quá trình nghiên cứu tìm ra virút HIV, các kháng sinh để kìm hãm sự phát triển của virút này và giải pháp để phòng chống sự lây lan của nó trên toàn thế giới; đồng thời giải đáp những thắc mắc của sinh viên liên quan đến kinh nghiệm nghiên cứu khoa học, hợp tác quốc tế trong nghiên cứu và chia sẻ về những khó khăn, nỗ lực trong quá trình công tác của cá nhân Giáo sư. Buổi giao lưu đã mang đến cho cán bộ, giảng viên, sinh viên ĐHQG-HCM những kiến thức quý báu về công tác nghiên cứu khoa học của thế giới và những bài học về vượt khó để đạt đến thành công, phục vụ cộng đồng, nhân loại của một trong những nhà khoa học uy tín thế giới.

GS.TS. Françoise Barré-Sinoussi sinh ngày 30 tháng 7 năm 1947 tại Paris, Pháp là một nhà virút học người Pháp. Tốt nghiệp Trường Đại học Khoa học Tự nhiên Paris (Pháp), năm 1975, Françoise Barre Sinoussi bảo vệ thành công luận án tiến sĩ chuyên ngành Virút học. Từ năm 1975 bà là cán bộ nghiên cứu Viện Pasteur Paris. Năm 1983 cùng với các nhà khoa học viện Pasteur Paris, Françoise Barre-Sinoussi đã tìm ra virút HIV, tác nhân gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải (AIDS). Với thành tựu khoa học khám phá virút gây căn bệnh thế kỷ HIV/AIDS, Françoise Barre-Sinoussi và Luc Montagnier đã được trao giải Nobel Y sinh học năm 2008 cùng với một nhà khoa học người Đức tìm ra virút HIV.

Là người đứng đầu đơn vị nghiên cứu về Retrovirus tại viện Pasteur Paris, Françoise Barre-Sinoussi đã có rất nhiều công trình nghiên cứu về virút và các yếu tố vật chủ ảnh hưởng đến sinh bệnh học của HIV/AIDS, các nghiên cứu về vaccin trên mô hình động vật,

các đáp ứng miễn dịch, các cơ chế bảo vệ tự nhiên với nhiễm HIV... Françoise Barre-Sinoussi là tác giả và đồng tác giả của 225 bài báo trên các tạp chí khoa học và là thành viên của nhiều tổ chức nghiên cứu khoa học quốc tế. Bà đã được trao tặng 10 giải thưởng lớn quốc gia và quốc tế về những đóng góp khoa học trong lĩnh vực HIV/AIDS.

Trong công cuộc phòng chống HIV/AIDS, GS.TS. Françoise Barre Sinoussi đã có nhiều đóng góp cho Việt Nam: Năm 1994, GS. Françoise Barre-Sinoussi đã đón nhận và đào tạo các cán bộ khoa học Việt Nam đến học tập tại phòng nghiên cứu Retrovirus Viện Pasteur Paris. Năm 1995, GS. Françoise Barre Sinoussi cùng với các chuyên gia Pháp đã sang làm việc và ký thỏa thuận hợp tác khoa học đầu tiên về HIV/AIDS với Bộ Y tế Việt Nam. Năm 1996 lớp tập huấn thứ hai được tổ chức tại Viện Pasteur TP. Hồ Chí Minh cho các cán bộ lâm sàng và xét nghiệm Việt Nam về việc theo dõi sinh học lâm sàng nhiễm HIV/AIDS tại Việt Nam.

Cũng trong năm này, GS.TS. Françoise Barre-Sinoussi đã cùng các đồng nghiệp của Việt Nam có những nghiên cứu đầu tiên về dịch tễ học phân tử nhiễm HIV ở Việt Nam. Ngoài những thành tựu nêu trên, GS.TS. Françoise Barre-Sinoussi đã nhiều lần sang Việt Nam tìm hiểu yêu cầu thực tế của Việt Nam mở các lớp huấn luyện cán bộ, tổ chức các chương trình hợp tác nghiên cứu khoa học. Giáo sư cũng đã tham gia hướng dẫn nhiều nghiên cứu sinh, thực tập sinh Việt Nam tại Viện Pasteur Paris Pháp.

GS.TS. Françoise Barre- Sinoussi nói: "Trong bối cảnh xã hội, môi trường hiện nay, phụ nữ Việt Nam có nhiều bận rộn, lo toan cho cuộc sống và gia đình vì thế họ khó toàn tâm cho việc nghiên cứu và sáng tạo. Tuy nhiên, tôi đã tiếp xúc với một số phụ nữ Việt Nam và thấy họ có những phẩm chất cho nghiên cứu khoa học đỉnh cao. Tôi tin trong tương lai Việt Nam sẽ có những nhà khoa học như thế".

ÔNG JOHN G. RICE TỔNG GIÁM ĐỐC TẬP ĐOÀN GE: "NĂNG LỰC LÃNH ĐẠO LÀ MỘT HÀNH TRÌNH"



Ngày 25/2/2011 ông John G. Rice, Phó chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tịch kiêm Tổng Giám đốc tập đoàn General Electric (GE) Hoa Kỳ đã đến thăm và có buổi trò chuyện với sinh viên ĐHQG-HCM về Leadership và thế hệ trẻ. Vị Tổng giám đốc này đã tóm tắt về năng lực lãnh đạo ở bốn khía cạnh.

Mặt thứ nhất của năng lực lãnh đạo mà chúng tôi tìm kiếm trong tất cả những nhà lãnh đạo tại GE là năng lực chuyên môn. Chúng tôi muốn những người thật sự giỏi ở một lĩnh vực nào đó, không phải giỏi một cách chung chung mà biết những công nghệ hoặc có những khả năng chuyên môn nhất định, bởi chúng tôi cho rằng chính năng lực chuyên môn sẽ tạo ra nền tảng giúp bạn tạo dựng một sự nghiệp thành công và phát triển trở thành người giỏi.

Thứ hai là phát triển năng lực lãnh đạo đó. Chúng tôi kỳ vọng lãnh đạo phải giỏi dẫn dắt những người khác. Điều đó là cực kỳ quan trọng, vì chúng tôi quan niệm rằng mỗi người đều có những năng lực nhất định và người lãnh đạo phải là người khơi dậy những khả

năng tốt nhất của những thành viên trong một đội. Và năng lực lãnh đạo như tôi đã nói là một hành trình cho nên chúng tôi kỳ vọng là những nhà lãnh đạo sẽ tiếp tục phát triển nó trong mỗi ngày sự nghiệp tại GE.

Mặt thứ ba cũng quan trọng không kém, là khả năng làm việc nhóm. Chúng tôi nghĩ một doanh nghiệp cũng giống như một đội thể thao. Không bao giờ chỉ cần mỗi một người, cho dù người đó quyền cao chức trọng đến đâu, giữ vị trí cao cấp thế nào trong công ty đi nữa.

Mặt cuối cùng của khả năng lãnh đạo trong thế kỉ 21 mà tôi muốn nói đến hôm nay là gắn kết toàn cầu. Chắc tôi không cần phải giải thích điều này với các bạn ngồi đây nữa. Đó là một thế giới thay đổi từng phút một. Đó là khi một điều xảy ra ở đây với người này sẽ ảnh hưởng đến đời sống của người kia, trong chỉ cần một đêm. Điều đang diễn ra ở Bắc Mỹ khi này sẽ đưa đến ảnh hưởng xa hơn nhiều đối với các bạn, đối với tôi, đối với cả thế giới mà chúng ta đang sống đây trong vòng 10, 15 hay 50 năm tới đây. Và chúng ta phải hiểu điều đó. Chúng tôi phải bình thản và thích nghi khi là một phần của cộng đồng toàn cầu đó.

Tóm lại, một điểm nữa mà tôi muốn mạnh trong bài nói này là về sự học. Học tập là một hành trình mà chúng ta theo đuổi cho đến chừng nào chúng ta còn tự cho phép mình theo đuổi nó và tiếp tục đặt mình ở vị trí của người học. Và đó là một hành trình mà ở cuối đường sẽ khiến bản thân người lãnh đạo trở nên tốt hơn với những nhân công và khách hàng, để mỗi việc làm của người lãnh đạo đều mang cho họ những giá trị tốt hơn, đồng thời tạo nên một công ty tốt hơn cho xã hội và cộng đồng mà công ty đó tồn tại và hoạt động. Nó đã giúp chúng tôi có sự đền đáp cho đất nước VN, để VN tiếp tục phát triển, nó còn tạo điều kiện cho chúng tôi làm nhiều điều khác nữa. Chúng ta sẽ ngày càng tốt hơn lên trong tương lai sắp tới.



GS. Trịnh Xuân Thuận (phải) chia sẻ chân thành những quan điểm của mình

Sáng 21/12/2011 tại trường ĐH Khoa học Tự nhiên - ĐHQG TP.HCM, đông đảo giới báo chí, các giảng viên và sinh viên đã đến tham gia buổi giao lưu với nhà thiên văn học nổi tiếng - GS. Trịnh Xuân Thuận thông qua seminar "Khoa học và Phật giáo - Sự gặp gỡ giữa hai tư tưởng".

GS. TRỊNH XUÂN THUẬN: KHOA HỌC VÀ PHẬT GIÁO



Giáo sư Chu Hào (trái) đã hỗ trợ rất nhiều cho GS. Thuận trong việc giải thích những thuật ngữ khoa học.

Tại buổi nói chuyện, GS. Trịnh Xuân Thuận chia sẻ với sinh viên điểm khác nhau trong cách nhìn nhận của khoa học và Phật giáo. Nếu khoa học nhìn rất xa về vũ trụ, dùng ngôn ngữ toán học để phân tích, phân loại và đo lường để xem xét các hiện tượng bằng phương trình thì Phật giáo lại nhìn vào bên trong mà chiêm nghiệm bằng trực giác để biết rõ sự đau khổ và thấu triệt hoàn hảo các dạng thức tối hậu của tinh thần và các hiện tượng - "điều mà các phương trình của khoa học không thể nào phân tích hết cả vũ trụ".

Về tính trống không, GS. Trịnh Xuân Thuận nhấn mạnh "Trống không không có nghĩa là hư không, mà là sự vắng bóng tồn tại riêng... Phật giáo không nói rằng các sự vật không tồn tại, bởi vì chúng ta có trải nghiệm về nó. Phật giáo

không có thái độ hư vô mà người ta thường gán cho nó một cách sai lầm. Phật giáo khẳng định rằng sự tồn tại này là không tự lập, mà phụ thuộc lẫn nhau, và như vậy tránh được quan điểm duy vật về thực tại. Phật giáo chấp nhận quan điểm trung dung, theo đó một hiện tượng không có tồn tại tự lập, nhưng không vì thế mà không tồn tại, và có thể tương tác và vận hành theo các quy luật nhân quả: đó là điều mà Phật giáo gọi là "Trung Đạo" vậy." Và một lần nữa, vật lý lượng tử của khoa học cung cấp cho chúng ta một ngôn ngữ tương đồng một cách đáng ngạc nhiên.

Nói đến vô thường, GS. Trịnh Xuân Thuận dẫn chúng ta về Phật giáo dạy về sự biến chuyển không ngừng của vạn vật mà ai cũng có thể thấy như sự thay đổi mùa, sự xói mòn của đồi núi hay "như tôi trước tóc đen giờ đã bạc trắng rồi!" - Giáo sư chỉ vào đầu mình và cười nói. Đến lượt khoa học, ông dẫn chứng rằng thế giới nguyên tử và dưới nguyên tử cũng không ngoại lệ - xuất hiện và biến mất trong các chu kỳ sinh tử vô cùng ngắn, chúng là những bằng chứng rõ ràng nhất của sự vô thường.

"Phật giáo dạy ta biết cách giảm bớt sự chấp trước của mình với chúng, như vậy sẽ làm cho mình bớt đau khổ hơn, Phật giáo còn khơi dậy lòng trắc ẩn trong mỗi chúng ta rằng hạnh phúc của mình còn phụ thuộc vào hạnh phúc của người khác, để từ đó biết cách sống thế nào cho xứng đáng hơn" - GS Thuận chia sẻ.

GS. Trịnh Xuân Thuận (sinh năm 1948) là một khoa học gia người Mỹ gốc Việt trong lĩnh vực vật lý thiên văn, đến nay cuộc đời ông có thể chia làm ba phần: một phần dành cho nghiên cứu khoa học, một phần cho giảng dạy và phần còn lại để phổ biến tri thức có được cho cả nhân loại. Ông đã viết nhiều tác phẩm có giá trị cao về vũ trụ học và những chiêm nghiệm về sự tương quan giữa khoa học và Phật giáo. Ông còn là một nhà thơ, một triết gia, một Phật tử và một nhà hoạt động cho môi trường và hòa bình. GS. Trịnh Xuân Thuận đã nhận nhiều giải thưởng trong lĩnh vực thiên văn và trong lĩnh vực văn hoá xã hội. Trong đó có giải Moron 2007 của Viện Hàn lâm Pháp và giải thưởng lớn Kalinga 2009 của UNESCO về những đóng góp trong việc phổ biến khoa học vũ trụ.

NHÂN THỨC VÀ KIẾN NGHỊ GIẢI PHÁP KHẮC PHỤC MÂU THUẪN THỰC HIỆN ĐỔI MỚI CƠ BẢN VÀ TOÀN DIỆN GD-ĐT

PGS. TS. Nguyễn Tấn Phát

(Nguyên Thứ trưởng Bộ GD-ĐT, nguyên Giám đốc ĐHQG-HCM)



1. Phát hiện và giải quyết mâu thuẫn qua ba lần cải cách giáo dục và thực hiện đổi mới giáo dục.

Trong sự vận động và phát triển của GD-ĐT Việt Nam, chúng ta có thể nêu ra những nhận định tổng quát sự phát hiện và giải quyết mâu thuẫn gắn liền với các cuộc cải cách giáo dục trong giai đoạn lịch sử của hơn 60 năm qua.

Từ sau Cách mạng tháng Tám thành công đến nay, trên cơ sở nhận thức, phát hiện những mâu thuẫn xuất hiện trong tiến trình lịch sử xã hội mà nhà nước đã có ba lần cải cách giáo dục và thực hiện tiếp đổi mới giáo dục.

Lần cải cách thứ nhất tiến hành vào năm 1950 trên cơ sở nhận thức những thay đổi cơ bản của cuộc kháng chiến chống thực dân xâm lược và triển vọng ngày càng sáng sủa của cách mạng Việt Nam. Mục tiêu đặt ra của cải cách giáo dục lúc ấy toát lên sự nhận thức mâu thuẫn cơ bản giữa một bên là lực lượng kháng chiến, kiến quốc phát triển nhanh về số lượng, xuất hiện ngày càng cao yêu cầu con người phải được đào tạo có trình độ tốt hơn, chuẩn bị tích cực nguồn nhân lực đón đầu thực hiện kiến quốc sau khi kháng chiến thắng lợi; và một bên là thực trạng đồng bào, cán bộ, chiến sĩ, thanh, thiếu niên với phẩm chất, năng lực, trình độ học vấn còn thấp do hậu quả nhiều năm của chính sách ngu dân, bóc lột, bần cùng hóa của thực dân, phong kiến.

Tương tự như vậy, từ năm 1956 miền Bắc sau giải phóng từng bước tiến lên CNXH thực hiện cải cách giáo dục lần thứ hai. Và từ năm 1986 đến nay thực hiện cải cách giáo dục lần thứ ba và tiếp tục thực hiện đổi mới.

Lần cải cách giáo dục sau giải quyết nhiều mâu thuẫn mà thực tiễn cách mạng chưa đặt

ra cho lần cải cách giáo dục trước; mục tiêu, nhiệm vụ lớn hơn, nguồn lực huy động nhiều hơn, giải pháp đa dạng, phức tạp hơn. Cuộc cải cách giáo dục lần ba và những đổi mới giáo dục đang diễn ra giải quyết mâu thuẫn từ hệ thống giáo dục đến nội dung và phương pháp, từ mục tiêu, nhiệm vụ đến các giải pháp, cách thức và nguồn lực thực hiện cải cách. Và mặc dù đến nay, chúng ta chưa có những công trình nghiên cứu đánh giá toàn diện những thành tựu cũng như hạn chế trong quá trình phát hiện và giải quyết các mâu thuẫn nảy sinh qua các lần cải cách giáo dục, nhưng những thắng lợi vĩ đại của dân tộc dưới sự lãnh đạo của Đảng đã hùng hồn chứng minh, một mặt là thực tiễn cách mạng đã rèn đúc nên những thể hệ ưu tú làm nên lịch sử vẻ vang, mặt khác là sự phát hiện đúng đắn các mâu thuẫn và các giải pháp khoa học khắc phục các mâu thuẫn trong giáo dục, đưa sự nghiệp trồng người đạt được nhiều thành tựu to lớn, góp phần đắc lực cung cấp nguồn nhân lực qua đào tạo thực hiện chiến lược giải phóng dân tộc, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam.

2. Nhận thức một số mâu thuẫn và suy nghĩ giải pháp khắc phục, thực hiện đổi mới căn bản và toàn diện GD-ĐT.

2.1. Nhận xét chung.

Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XI vừa qua đã xác định sứ mệnh vẻ vang của GD-ĐT trong sự nghiệp xây dựng nền văn hóa Việt Nam, nâng cao dân trí, bồi dưỡng nhân tài, phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực có chất lượng cao, kết hợp chặt chẽ phát triển nguồn nhân lực với phát triển và ứng dụng khoa học, công nghệ. Đại hội tiếp tục khẳng định GD-ĐT là quốc sách hàng đầu; đầu tư cho giáo dục là đầu tư cho phát triển. Đào tạo



nguồn nhân lực có chất lượng cao là một trong ba đột phá của chiến lược phát triển đất nước.

Thuật ngữ "đổi mới" từ lâu đã có mặt trong nhiều hoạt động, kể cả trong GD-ĐT, nhưng đây là lần đầu tiên thuật ngữ đổi mới kết hợp trong cụm từ "cơ bản và toàn diện", làm bật lên ý nghĩa hệ trọng của sự nghiệp đổi mới, từ đó, việc giải quyết các mâu thuẫn tồn tại trong giáo dục cũng mang tính chất cơ bản và toàn diện.

GD-ĐT qua nhiều năm tồn tại và phát triển tất yếu phải chứa đựng không phải chỉ một vài mâu thuẫn hay một nhóm mâu thuẫn, mà phải là một tổng thể của hàng loạt mâu thuẫn: Mâu thuẫn cơ bản và không cơ bản, chủ yếu và thứ yếu, bên trong và bên ngoài cùng với sự đan xen chuyển hóa phức tạp của các dạng, các loại mâu thuẫn.

Thực sự chúng ta đã phát hiện được rất nhiều các mâu thuẫn trong GD-ĐT và cũng thật sự từng bước khắc phục giải quyết để GD-ĐT có những bước tiến đáng ghi nhận. Điều này thể hiện ở chỗ: GD-ĐT không phải chỉ có khuyết điểm, mà còn có nhiều thành tựu quan trọng; không phải chỉ có lạc hậu, trì trệ; mà còn có những bước tiến đổi mới cụ thể nhìn tuyệt đối lẫn tương đối.

Giải quyết mâu thuẫn trong GD-ĐT trong điều kiện hiện nay phải tiến hành đồng bộ, cùng tiến hành một lúc ở nhiều khâu, nhiều tầng bậc, không lĩnh vực nào có thể tự coi mình đã hoàn thành đổi mới và đứng ngoài cuộc. Tuy vậy, giải một bài toán với mớ bong bóng tích lũy quá nhiều mâu thuẫn thì lý trí con người tất yếu phải nhanh chóng nhận ra đâu là mâu thuẫn chủ yếu, mâu thuẫn cơ bản có ý nghĩa quyết định để tập trung nhiều hơn nguồn lực cho nó. Cần một cái nhìn toàn diện, nhưng tập trung nguồn lực ưu tiên trước hết cho những trọng tâm, trọng điểm.

2.2. Các mâu thuẫn cơ bản của GD-ĐT hiện nay.

Có ba mâu thuẫn cơ bản bao trùm.

Một là: Mâu thuẫn giữa yêu cầu đổi mới cơ bản và toàn diện với mặt trái của nó là tư duy bảo thủ, xơ cứng không chấp nhận đổi mới, hoặc đổi mới nhỏ giọt, đổi mới vô nguyên tắc, thiếu cơ sở khoa học, lạc chuẩn.

Hai là: Mâu thuẫn giữa yêu cầu cao động lực để phát triển GD-ĐT với mặt trái của nó là những chủ trương, chính sách, việc làm cản trở, hạn chế động lực phát triển.

Ba là: Mâu thuẫn giữa yêu cầu cao, nhiệm vụ lớn với nguồn lực thực hiện hạn chế, lại bị chia tách xé lẻ.

Các mâu thuẫn vừa nêu là những mâu thuẫn cơ bản, những mâu thuẫn lớn bao trùm, cần tập trung giải quyết ráo riết, đặc biệt là ở tầm quản lý vĩ mô. Các mâu thuẫn này lại cũng chia ra các cấp độ khác nhau, vừa tác động ngang - dọc, trên - dưới, vừa chuyển hóa phức tạp làm chậm khả năng và quá trình giải quyết các mâu thuẫn cơ bản lẫn không cơ bản.

Đảng, nhà nước đã xác định giáo dục là quốc sách hàng đầu; đầu tư cho giáo dục là đầu tư cho phát triển; phát triển tốt giáo dục sẽ là điều kiện thực hiện CNH, HĐH đất nước. Song, ở đâu đó nếu vẫn lờn vờn quan niệm giáo dục chỉ là lĩnh vực phúc lợi thuần túy, là lĩnh vực có thể đi theo con đường cũ không chịu sự tác động của cơ chế thị trường định

hướng XHCH, là lĩnh vực ta có thể làm được bất cứ điều gì theo ý muốn mà không cần lắng sâu tìm hiểu các quy luật vận động và phát triển của nó... nếu như vậy thì làm sao có thể hoàn thành được mục tiêu giáo dục.

Cần đặt vấn đề giải bài toán mâu thuẫn trong tư duy lên hàng đầu; vì sáng sửa, mạch lạc trong tư duy sẽ giải quyết được tất cả các mâu thuẫn rối rắm trong hành động ở mọi cấp độ. Nếu, thí dụ như, vẫn đơn thuần căn cứ vào kết quả thứ hạng cao trong các kỳ thi Olympic hay thi tay nghề quốc tế của học sinh, sinh viên; hoặc thấy chất lượng một số lĩnh vực mũi nhọn được nâng cao mà để dãi vừa lòng với thực trạng của giáo dục hiện nay thì đó là biểu hiện của tư duy siêu hình, phiến diện. Ngược lại, cũng có cách tư duy phủ định sạch trơn, thí dụ không thấy bất cứ một trường đại học nào ở Việt Nam được xếp vào top 500 - 700 đại học hàng đầu thế giới⁽¹⁾ thì coi ngành giáo dục Việt Nam hỏng toàn bộ, cần tháo bỏ tất cả và làm lại tất cả từ đầu!



Tương tự như vậy, chúng ta đang nhận ra những dấu hiệu rõ rệt sự suy giảm động lực phát triển giáo dục trong đội ngũ các nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục.

Không phải nhà nước không có những chính sách ưu ái cho những người làm công tác giáo dục, có điều là những ưu ái như vậy vẫn còn bất cập so với thực tế tình hình, dẫn đến tình trạng hàng vạn thầy cô giáo phải bươn chải ngoài giờ để lo cho đời sống, kể cả làm nhiều việc trái nghề. Không ai hy vọng làm giàu từ giáo dục, nhưng do đặc thù nghề nghiệp và quá trình đào tạo công phu, nếu mức lương người thầy và cán bộ quản lý không đạt được mức cao hoặc cao nhất trong hệ thống thang bậc lương của nhà nước để thể hiện cụ thể sự tôn vinh lĩnh vực quốc sách hàng đầu thì khó có thể nói đến duy trì bền vững động lực phát triển giáo dục. Đây là trọng tâm của giải pháp khắc phục mâu thuẫn thứ hai, cũng là vấn đề khó khăn khách quan lẫn mâu thuẫn chủ quan trong tư duy khi làm chính sách.

Trọng tâm của mâu thuẫn thứ ba là nguồn lực hạn chế, lại bị phân tán, sử dụng kém hiệu quả. Hàng năm nhà nước dành không dưới 20% tổng chi ngân sách cho giáo dục. Xét tỉ lệ thì mức chi ấy không thấp. Song, vì quy mô giáo dục lớn, tổng ngân sách lại nhỏ nên tính bình quân trên đầu học sinh, sinh viên thì thuộc loại thấp so với khu vực và thế giới. Đầu tư thấp, nhưng mục tiêu lại rất lớn. Nghiên cứu mục tiêu giáo dục trong chiến lược phát triển từ nay đến năm 2020, chúng ta nhận ra có những mục tiêu rất cao, đòi hỏi phải có nguồn lực và giải pháp mạnh mới hy vọng đạt được, thí dụ: 100% giảng viên đại học đạt trình độ từ thạc sĩ trở lên, bình quân 350 - 400 sv/ 1 vạn dân... Ngân sách cho giáo dục còn hạn chế mà cơ chế huy động thêm các nguồn lực khác chưa theo kịp yêu cầu, thêm vào đó lại bị chia tách xé lẻ phân cấp cho nhiều cơ quan quản lý, giáo dục đại học, dạy nghề), điều đó sẽ là một trong những mâu thuẫn rất khó khắc phục.

Một khi ở tầm vĩ mô còn không ít vướng mắc trong tư duy, trong kế hoạch, trong tổ chức bộ máy, trong chính sách, cơ chế, thì cánh kéo mâu thuẫn bên dưới khó có thể không mở rộng.

Sự điều hành, quản lý yếu kém ngay trong ngành cùng động lực thúc đẩy phát triển giáo dục suy giảm đã khoét sâu hơn không ít mâu thuẫn gây bức xúc trong xã hội. Có thể đơn cử một số mâu thuẫn nổi bật sau đây:

2.3. Các mâu thuẫn bên trong của ngành GD-ĐT.

Chất lượng đại trà thấp >< (mâu thuẫn, mất cân đối với) yêu cầu cao về chất lượng thời kỳ CNH, HĐH và hội nhập quốc tế.

Chương trình, phương pháp dạy và học lạc hậu >< yêu cầu chương trình chuẩn hóa, khoa học, tinh giản, phương pháp tiên tiến.

Phiên diện chú tâm dạy chữ, nặng lý thuyết, truyền đạt kiến thức thuần túy >< Đòi hỏi thỏa đáng giáo dục đạo đức, lối sống, năng lực sáng tạo lập nghiệp, nghiên cứu khoa học, kỹ năng thực hành.

Cơ cấu bậc học, ngành nghề đào tạo bất hợp lý, thay đổi chậm >< Cơ cấu bậc học, nghề thay đổi nhanh phù hợp với yêu cầu xã hội.

Đội ngũ nhà giáo không toàn tâm toàn ý >< yêu cầu nhà giáo hết lòng với công việc, là tấm gương sáng trong nhà trường và ngoài xã hội.

Tâm lý chạy theo bằng cấp, hư danh >< yêu cầu thực tài, thực học, thực cống hiến.

Quản lý giáo dục vừa phân tán, vừa ôm đồm, kém hiệu quả >< Quản lý tập trung đúng chức năng, phân cấp hợp lý, hiệu quả cao.

Quản lý đào tạo còn nặng nề về kiểm soát đầu vào >< Yêu cầu giảm nhẹ kiểm soát đầu vào, tăng cường kiểm soát chất lượng đầu ra.

Tổ chức thi cử nặng nề, còn thiếu thực chất >< Tổ chức thi gọn nhẹ, tiết kiệm, thực chất hơn.

Thanh tra, kiểm tra hạn chế >< Thanh tra kiểm tra thường xuyên, triệt để, đủ tâm, đủ tầm. v.v...

Không thể thống kê hết các mâu thuẫn hiện có trong GD-ĐT hiện nay. Có thể nhận xét

khái quát rằng: Ở nơi nào, ở phần công việc nào còn tìm thấy được những hạn chế, yếu kém thì chính ở nơi đó có thể tìm được những mâu thuẫn nảy sinh, đang tồn tại, đang cản trở sự phát triển. Tương tự như vậy, ở nơi nào, ở mặt việc nào ta phát hiện ra những hạn chế yếu kém đang được khắc phục từng bước, từng phần, thì nơi đó mâu thuẫn đang trong quá trình được quan tâm giải quyết, đang có bước tiến cần ghi nhận.

Khi ta nói mạng lưới giáo dục cơ bản đã phủ kín khắp các vùng miền đất nước, thì điều đó cũng có nghĩa là bài toán về số lượng phần nào đã được giải quyết. Khi ta nói chất lượng, hiệu quả giáo dục còn thấp, thì điều đó cũng có nghĩa là GD-ĐT rất cần chuyển từ phát triển chiều rộng sang phát triển chiều sâu, từ số lượng sang chất lượng...

3. Một số kiến nghị.

Trên cơ sở phân tích phân loại một số vấn đề như vừa trình bày, xin nêu một số kiến nghị như sau:

3.1. Vai trò của cấp lãnh đạo, quản lý vĩ mô tất yếu phải coi việc giải quyết các mâu thuẫn cơ bản là nhiệm vụ trọng tâm để thực hiện đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục, có giải pháp khoa học đổi mới tư duy trong toàn xã hội, đặt ra những yêu cầu cụ thể để tất cả các cấp chính quyền đều có chương trình, kế hoạch phát triển giáo dục, phát triển nguồn nhân lực phù hợp chiến lược tổng thể quốc gia. Đổi mới các chủ trương, chính sách, các điều luật cần sửa đổi phù hợp với yêu cầu đổi mới, mạnh dạn cho thí điểm một số vấn đề quan trọng để có căn cứ mở rộng, giải quyết có hiệu quả các mâu thuẫn hiện có trong GD-ĐT. Thí dụ: Nghiên cứu để sáp nhập các trường CĐ, ĐH của cả nước với Bộ KH-CN thành Bộ ĐH và KH-CN để gắn kết giữa đào tạo với nghiên cứu, giảm sự chia tách xé lẻ, giảm phân tán nguồn lực trong đào tạo và nghiên cứu. Phần còn lại của Bộ giáo dục nhập với bộ phận dạy nghề thành Bộ GD và ĐT Nghề.

3.2. Trong trường hợp chưa thể làm được như vậy thì cho thực hiện đề án thí điểm phối hợp nghiên cứu với đào tạo đại học, trước hết ở



một số đại học trọng điểm với một số viện nghiên cứu lớn.

3.3. Bộ GD-ĐT, các trường đại học lớn, các cơ sở giáo dục mạnh, đặc biệt là người đứng đầu cần tự ngã nhận thức vai trò trách nhiệm của mình trong việc giương cao ngọn cờ tiên phong đổi mới, chủ động đề đạt những sáng kiến, thúc đẩy nhanh việc giải quyết các mâu thuẫn với cấp cao hơn, phát hiện, dẫn dắt, nâng đỡ những sáng kiến đổi mới của các cơ sở, quan tâm thỏa đáng toàn cục, tìm được chính xác các trọng tâm, trọng điểm tháo gỡ những mâu thuẫn, ách tắc then chốt, mạnh dạn cho thí điểm một số hoạt động, một số chương trình có đề án khả thi, tiếp thu kết quả đạt được để nhân rộng ra toàn ngành, toàn khu vực... Được biết hiện đang có một số cơ sở sẵn sàng đảm nhận trọng trách này nếu được tín nhiệm giao phó, chủ yếu xin cơ chế chứ không xin kinh phí.

3. 4. Có thể làm nhanh, làm trước một số việc, thí dụ

a. Lâu nay, việc tổ chức thi tốt nghiệp THPT làm rầm rộ như một chiến dịch toàn quốc vào dịp đầu mùa hè, rất tốn kém công sức, tiền bạc, nhưng với kết quả luôn trên 98- 99% tốt nghiệp, thì giá trị ảo có lẽ nhiều hơn giá trị thật.

Để ít tốn kém và thực chất hơn, có thể nghiên cứu để áp dụng hình thức trực tiếp cấp bằng tốt nghiệp cho những học sinh đạt loại khá giỏi trở lên trong hai hoặc ba năm học cuối THPT. Các học sinh này chắc chắn sẽ đạt kết quả tốt nghiệp cho dù có tổ chức thi hay không. Và như vậy chỉ cần tập trung tổ chức kỳ thi cho khoảng 40- 60% số học sinh đạt học lực trung bình khá trở xuống, vừa kích thích học sinh học khá giỏi toàn diện chương

trình THPT, vừa gọn nhẹ hơn, thực chất hơn, tiết kiệm đến 50% công sức và kinh phí. Hệ quả kế tiếp là mỗi năm số học sinh khá giỏi sẽ tăng lên, kỳ thi sẽ càng gọn nhẹ hơn, cán bộ quản lý và thầy cô có thêm thời gian rảnh rỗi bồi dưỡng chuyên môn dịp hè.

b. Cũng tương tự như vậy, hơn mười năm qua, Bộ GD-ĐT thực hiện ba chung, tổ chức hàng năm một cuộc thi tuyển đầu vào CĐ, ĐH mà xét về tính chất có phần đình đám, phức tạp và tốn kém còn hơn cả kỳ thi tốt nghiệp THPT. Đợt thi này vừa kết thúc thì một bộ phận không nhỏ cán bộ của Bộ đã phải chuẩn bị cho kỳ thi năm sau, mặc dù về mặt tác nghiệp, đây là nhiệm vụ chủ yếu của các cơ sở đào tạo chứ không phải trách nhiệm chủ yếu của cơ quan quản lý nhà nước.

Chưa nên quay lại cách tuyển sinh giao cho từng trường thực hiện như cách đây hơn mười năm đã làm. Lúc ấy, cán bộ các trường vừa dạy, vừa ra đề thi, hay có liên hệ với cán bộ ra đề thi, hình thành vô số lò luyện thi, làm biến chất ý nghĩa kỳ thi. Nên chăng từ nay, kỳ thi CĐ, ĐH chia thành ba cụm: Hà Nội, Đà Nẵng và Thành phố Hồ Chí Minh. Mỗi cụm giao cho một đại học đa ngành, đa lĩnh vực mạnh nhất phối hợp với các đại học trọng điểm của khu vực ấy thực hiện từ khâu ra đề, tổ chức coi thi, chấm thi, quy định chuẩn đầu vào... Để nhẹ bớt đầu vào, có thể các cụm này không nhất thiết tổ chức thi chung một ngày. Và mỗi năm, tùy theo khả năng, yêu cầu, có thể tổ chức từ một đến hai lần thi.

Nếu Bộ GD-ĐT có giải pháp kiểm soát tốt hơn áp lực đầu vào thì sẽ có thêm điều kiện tăng cường kiểm soát chất lượng đầu ra, góp phần giải quyết tốt hơn mâu thuẫn giữa thực học, thực thi, thực tài, thực cống hiến với mặt trái của nó là hư danh, hư ảo, hư nguy, hư hỏng.

1. Công ty chuyên về giáo dục nước ngoài tại Anh Quaquarelli Symonds(QS) ngày 11.9 vừa qua công bố xếp hạng 700 ĐH hàng đầu thế giới năm 2012. Ở khu vực ĐNA , Singapore có 2 trường,,Malaysia và Phillipines có 4 trường Thái Lan và Indonesia có 7 trường. Việt Nam chưa có trường nào lọt vào top 700. (Nguồn trích của Báo Thanh niên ngày 15.9.2012).

TỔNG QUAN XÂY DỰNG KHU KTX SINH VIÊN ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP.HCM

Được sự quan tâm đầu tư và chỉ đạo của Chính phủ và các cấp lãnh đạo, ĐHQG-HCM đã triển khai Dự án đầu tư xây dựng Khu ký túc xá sinh viên Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh bao gồm xây dựng hoàn chỉnh khu A hiện hữu, xây dựng mới khu A mở rộng và xây dựng mới khu B nhằm đáp ứng chỗ ở và sinh hoạt cho khoảng 60.000 sinh viên học tập tại ĐHQG-HCM và các trường thuộc khu vực Đông - Bắc TP.HCM.

Khánh Lâm



*Phối cảnh Khu B
Ký túc xá ĐHQG-
HCM-nơi đáp ứng
40 000 chỗ ở cho
sinh viên.*

Đây là dự án có quy mô lớn của ĐHQG-HCM với tổng mức đầu tư lên đến 3.529,904 tỷ đồng. Bên cạnh trái phiếu Chính phủ (2.614,132 tỷ đồng), vốn ngân sách hàng năm của ĐHQG-HCM và các nguồn vốn hợp pháp khác, ĐHQG-HCM đã linh hoạt

và tích cực kêu gọi các nguồn vốn xã hội hóa khác như nguồn vốn ngân sách các địa phương đã đầu tư: 195,796 tỷ đồng; Nguồn vốn kêu gọi xã hội hóa đầu tư cho các công trình công cộng (Bệnh viện, Nhà văn hóa, Siêu thị, Bến xe) ước tính: 630 tỷ đồng. Các nguồn vốn này không tính vào tổng mức đầu tư.

Chủ đầu tư dự án là Ban quản lý dự án xây dựng Khu KTXSV ĐHQG-HCM. Dự án được xây dựng trong Khu quy hoạch xây dựng ĐHQG TP.HCM (quận Thủ Đức TP.HCM và thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương).

Tổng diện tích đất quy hoạch xây dựng 59,00 ha, trong đó:

- Khu A: 20,95 ha - đáp ứng chỗ ở cho 20.000 sinh viên.
- Khu A hiện hữu: 14,82 ha - đáp ứng chỗ ở cho 10.000 sinh viên;
- Khu A mở rộng: 6,13 ha - đáp ứng chỗ ở cho 10.000 sinh viên;
- Khu B: 38,05 ha - đáp ứng chỗ ở cho 40.000



Một góc Khu A Ký túc xá ĐHQG-HCM

sinh viên, 03 nhà ăn và 01 bến xe buýt.

- Khu B hiện hữu: 28,05 ha - đáp ứng chỗ ở cho 40.000 sinh viên;
- Khu B mở rộng: 10,00 ha - gồm các công trình công cộng như bệnh viện, nhà văn hoá, siêu thị phục vụ sinh viên.

Dự án có tổng diện tích đất xây dựng: 97.019 m²; Tổng diện tích sàn xây dựng: 656.851 m²; Diện tích ở và học tập cho sinh viên: 553.414 m²;

Tổng số công trình xây dựng của dự án là 61. Trong đó: 51 ký túc xá từ 5 đến 16 tầng có tầng hầm; 01 Nhà điều hành; 04 Nhà ăn; 01 Trung tâm Y tế; 01 Bệnh viện; 01 Nhà văn hóa; 01 Siêu thị; 01 Bến xe buýt.

Tham gia thi công Dự án, có 4 đơn vị thi công xây lắp theo hình thức Tổng thầu EPC gồm Tổng Cty xây dựng số 1 - TNHH Một Thành Viên, Tổng Cty Cổ phần Xuất nhập khẩu và Xây dựng Việt Nam, Tổng Cty xây dựng Hà Nội và

Tổng Cty cổ phần Xây dựng Sông Hồng và hơn 30 Đơn vị Tư vấn đầu tư xây dựng.

Trong khoảng thời gian hơn 2 năm. Đại học Quốc gia TP.HCM đã triển khai hoàn thành đưa vào sử dụng thêm 04 khối nhà với khoảng 48.000 m² sàn xây dựng, đáp ứng nhu cầu khoảng 5.500 sinh viên và 14 công trình đang trong quá trình thi công hoàn thiện.

Việc khánh thành 03 công trình (04 khối nhà) đầu tiên (B1, B3, A3, A5) và hạ tầng kỹ thuật Giai đoạn 1 của Dự án đầu tư xây dựng Khu ký túc xá sinh viên Đại học Quốc gia TP.HCM là sự kiện có ý nghĩa quan trọng, giúp thêm một số lượng lớn sinh viên ổn định chỗ ở và nâng cao điều kiện học tập tại khu đô thị Đại học Quốc gia TP.HCM, tạo điều kiện phát triển vững chắc cho Đại học Quốc gia TP.HCM nói riêng và cho sự nghiệp giáo dục của đất nước nói chung. Đây sẽ là khu ký túc xá hiện đại, có quy mô lớn nhất cả nước hiện nay; là nơi nuôi dưỡng, hun đúc tài năng, phát triển tư duy sáng tạo và nhịp sống năng động của các trí thức trẻ; đồng thời đây chính là một mảng xanh lớn tạo nên một không gian mở, hội nhập trong Khu đô thị Đại học. Việc xây dựng khu ký túc xá sinh viên nằm trong lộ trình phát triển và là một trong những mục tiêu, chiến lược của ĐHQG-HCM. Tất cả vì sự phát triển giáo dục - đào tạo, nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ đỉnh cao của đất nước, có tầm cỡ khu vực và thế giới.

Hiện nay, để giúp sinh viên đi lại thuận tiện trong khu đô thị ĐHQG-HCM, Trung tâm Quản lý và Phát triển Khu Đô thị ĐHQG-HCM đã hợp cùng Trung tâm Quản lý và Điều hành Vận tải Hành khách Công cộng, Sở Giao thông Vận tải TP.HCM đưa vào vận hành các tuyến xe buýt nội bộ từ ngày 25/8/2012. Đó là các tuyến xe có mã số 99, 109 và tuyến KTX B - ĐH KT-L.



CÁC MỐC SỰ KIỆN XÂY DỰNG KTX ĐHQG -HCM

ĐH Quốc gia TP HCM đang đi tiên phong trong chương trình xây dựng ký túc xá bằng hình thức xã hội hóa. Cách làm của ĐH Quốc gia TP HCM có tính đột phá nhưng không phải dễ dàng. Đến nay đã có 13 tỉnh xây dựng KTX ĐHQG-HCM. Ngoài ra ĐHQG-HCM còn các dự án xây dựng KTX của Chính Phủ, KTX các trường và KTX xã hội hóa.

Khu ký túc xá ĐHQG-HCM là một trong những khu ký túc xá có diện tích và quy mô lớn nhất nước ta, đáp ứng 60.000 chỗ ở cho sinh viên ĐHQG-HCM và một số trường đại học phía Đông Bắc Thành phố Hồ Chí Minh. Tổng diện tích xây dựng ký túc xá sinh viên tại ĐHQG-HCM là 59 ha.

Ký túc xá đã đưa vào sử dụng tại khu A 20 dãy nhà với gần 9.500 chỗ ở do ĐHQG-HCM và

các tỉnh đầu tư xây dựng bao gồm: An Giang, Bến Tre, Vĩnh Long, Bà Rịa - Vũng Tàu, Tây Ninh, Bình Thuận, Khánh Hòa, Bình Phước, Bình Dương, Đồng Nai, Tiền Giang, Quảng Ngãi, Lâm Đồng và Tp.HCM. KTX A mở rộng với 6 block 12 tầng đáp ứng chỗ ở cho hơn 10.000 sinh viên.

Khu Ký túc xá B đang trong quá trình hoàn thiện. Trong tương lai, ký túc xá này, với 24 block nhà cao từ 12-16 tầng, sẽ đáp ứng chỗ ở cho hơn 40.000 sinh viên.



KTX A mở rộng

Dự án xây dựng Ký túc xá sinh viên QG-HCM 06A, do ĐHQG-HCM làm chủ đầu tư xây dựng từ nguồn trái phiếu Chính phủ theo Quyết định 2217/QĐ-TTg ngày 31-12-2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt danh sách dự án phát triển nhà ở cho sinh viên tại thành phố Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh và Quyết định 1193/QĐ-UBND ngày 17-3-2010 của UBND TP.HCM về giao chỉ tiêu kế hoạch vốn đầu tư xây dựng ký túc xá sinh viên.



Ngày 16-10-2009 KTX B Đại học Quốc gia TP.HCM đã chính thức được khởi công xây dựng. KTX Khu B với 40.000 chỗ ở, có diện tích 38,8 hecta tại Huyện Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

Theo chủ trương của TP.HCM, ngoài việc đáp ứng chỗ ở, khu KTX sẽ có thêm những công trình tiện ích khác phục vụ đời sống văn hóa, sinh hoạt và học tập cho sinh viên như: bệnh viện với 500 giường, nhà hát, siêu thị, nhà sách, nhà ăn và khu dịch vụ tổng hợp.

Sau hơn hai năm xây dựng, ngày 6-1-2011,



ĐHQG-HCM đã tổ chức Lễ khánh thành tòa nhà B2 ký túc xá sinh viên ĐHQG-HCM. Tòa nhà B2 ký túc xá sinh viên ĐHQG-HCM là block đầu tiên được đưa vào sử dụng. Tòa nhà này có 12 tầng, 1 tầng kỹ thuật với 2 thang bộ, 3 thang máy, trong phòng được bố trí giường tầng sắt, tủ đựng quần áo, bàn học. Toàn bộ tòa nhà với 72 phòng đáp ứng chỗ ở cho 828 sinh viên. Hệ thống hạ tầng kỹ thuật được trang bị thông tin liên lạc, truyền hình...

Ngày 31-3-2011 Chủ tịch UBND TPHCM thăm và làm việc với ĐHQG-HCM về dự án xây dựng KTX sinh viên.

Ngày 27-2-2011 Bí thư thành ủy TPHCM Lê Thanh Hải thăm và làm việc với ĐHQG-HCM về dự án xây dựng khu KTX SV. Tại buổi làm việc Bí thư Thành ủy TP.HCM Lê Thanh Hải nhấn mạnh, cần quyết tâm tiếp tục thực hiện chủ trương xây dựng KTX sinh viên một cách đồng bộ, cố gắng đảm bảo tiến độ trong điều kiện khó khăn chung.

Ngày 27-6-2011, đoàn công tác do Bộ trưởng Bộ Xây dựng Nguyễn Hồng Quân làm trưởng đoàn đã về thăm và làm việc với ĐHQG-HCM. Tại buổi làm việc, Bộ trưởng Bộ Xây dựng Nguyễn Hồng Quân cùng đoàn công tác đã nghe giới thiệu về quy mô đào tạo, chiến lược phát triển của ĐHQG-HCM; báo cáo rà soát dự án và báo cáo dự án ký túc xá ĐHQG-HCM.

Phát biểu tại buổi làm việc, Bộ trưởng Bộ Xây

dựng Nguyễn Hồng Quân bày tỏ sự đồng tình với báo cáo của ĐHQG-HCM. Bộ trưởng hoan nghênh dự án ký túc xá đã triển khai nhanh và mạnh trong thời gian vừa qua, đồng thời lưu ý các dự án đang thực hiện nên nhanh chóng hoàn thành dứt điểm để sớm đưa vào vận hành đồng bộ.

Ngày 14-4-2012, Chủ tịch UBND TP.HCM Lê Hoàng Quân và Thứ trưởng Bộ Xây dựng Bùi Phạm Khánh đã có buổi làm việc với lãnh đạo ĐHQG TP.HCM để kiểm tra tình hình thực hiện dự án ký túc xá ĐHQG TP.HCM.

ĐHQG TP.HCM đang xây dựng 24 khu nhà ở KTX cho sinh viên. Hiện công trình đã đạt được từ 80% đến 95% kế hoạch. PGS-TS Phan Thanh Bình, Giám đốc ĐHQG TP.HCM, nhấn mạnh Trong năm học tới, toàn bộ sinh viên năm nhất của ĐHQG TP.HCM có nhu cầu sẽ được ở KTX.

Ngày 21-10-2012 ĐHQG-HCM khánh thành và đưa vào sử dụng 4 tòa nhà B1, B3, A3, A5 và hạ tầng kỹ thuật Giai đoạn 1 của Dự án đầu tư xây dựng Khu ký túc xá sinh viên Đại học Quốc gia TP.HCM. Đây là sự kiện có ý nghĩa quan trọng, giúp thêm một số lượng lớn sinh viên ổn định chỗ ở và nâng cao điều kiện học tập tại khu đô thị Đại học Quốc gia TP.HCM, tạo điều kiện phát triển vững chắc cho Đại học Quốc gia TP.HCM nói riêng và cho sự nghiệp giáo dục của đất nước nói chung.

ĐỂ KÝ TÚC XÁ ĐHQG-HCM

TRỞ THÀNH MÁI NHÀ CHUNG VÀ LÀ NƠI TỰ RÈN LUYỆN SINH VIÊN SAU GIỜ LÊN LỚP

Trần Thanh An - Giám đốc TTQLKTX ĐHQG - HCM

Đã xa rồi thời Ký túc xá thiếu điện, thiếu nước, thiếu an ninh; Đã xa rồi thời sinh viên phải xếp hàng dài dưới trời nắng gắt để xin vào ở ký túc xá, Ký túc xá ĐHQG-HCM bây giờ phát triển rộng lớn, quy mô và đặc biệt là trở thành "thương hiệu" "Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn - Hiện đại - Văn Minh".

Được thành lập từ ngày 04/01/2000, Trung tâm Quản lý Ký túc xá trực thuộc Đại học Quốc gia thành phố Hồ Chí Minh là đơn vị chịu trách nhiệm phục vụ nơi ăn, ở, chăm sóc sức khỏe, chăm lo đời sống vật chất tinh thần cho sinh viên nội, ngoại khu vực Thủ Đức - Dĩ An. Đến nay, sau hơn 12 năm hoạt động, Ký túc xá có sức chứa gần 18.000 sinh viên với khuôn viên gồm khu A, khu B và khu A mở rộng. Là nơi ăn ở, sinh hoạt, vui chơi giải trí lành mạnh, chất lượng của sinh viên thuộc 26 trường đại học, cao đẳng đóng trên địa bàn; bên cạnh sinh viên

đến từ các miền Tổ quốc, hiện tại Ký túc xá ĐHQG-HCM còn tổ chức lưu trú cho các sinh viên người nước ngoài, gồm các nước: Trung Quốc, Lào, Campuchia, CH Séc và Nhật Bản.

Trong quá trình trưởng thành, Trung tâm Quản lý Ký túc xá không ngừng đổi mới mô hình, hướng đi để đáp ứng, phục vụ nhu cầu ngày càng cao về số lượng và chất lượng của sinh viên, phụ huynh cũng như sự kỳ vọng của xã hội. Đến nay, Ký túc xá đã trở thành một "thương hiệu" uy tín, chất lượng và được đánh giá là một trong những ký túc xá lớn nhất, sạch đẹp, hiện đại của cả nước.



Sau hơn 10 năm, Trung tâm Quản lý Ký túc xá đã có một sự chuyển mình mạnh mẽ, sự trưởng thành không chỉ về lượng mà còn về chất, điều này minh chứng qua việc đổi mới phương thức quản lý, chuyển đổi mô hình, tư duy và cách làm mới để đạt thành công.

1. Đổi mới và nâng cao văn hóa phục vụ

Xác định sinh viên là đối tượng phục vụ, Ký túc xá đã từng bước thay đổi tư duy từ con người đến cơ sở vật chất. Lấy sự hài lòng của sinh viên và phụ huynh, hiệu quả công việc làm thước đo cho thành công công việc, tìm hiểu, học tập nhiều mô hình tiên tiến trong và ngoài nước, từ đó xây dựng phong cách, thái độ phục vụ nhằm thay đổi hình ảnh của Ký túc xá trong lòng phụ huynh, sinh viên nội trú như:

Tổ chức các lớp học, tập huấn nghiệp vụ: chúng chỉ quản lý nhà chung cư, nhà cao tầng theo qui định của Bộ xây dựng cho đội ngũ cán bộ quản lý và trưởng nhà; tổ chức các lớp học nâng cao về công tác phục vụ, chăm sóc khách hàng để từ đó áp dụng vào công tác thực tiễn tại đơn vị, dần thay đổi nếp nghĩ, ý thức của CBCNV; soạn thảo các tài liệu nghiệp vụ để học tập và điều đặc biệt là tuyển nhân sự đầu vào làm công tác sinh viên có chuẩn nhất định (hiện tại tuyển đội ngũ làm công tác sinh viên đầu vào đều có trình độ đại học trở lên).

Nâng cao đời sống vật chất tinh thần, thu nhập cho người lao động để họ tâm huyết, yêu nghề, tập trung vào công tác chuyên môn, xây dựng môi trường đoàn kết, gắn bó, tương trợ lẫn nhau để xây dựng cơ quan ngày càng phát triển.

Công tác tiếp nhận sinh viên đầu năm học đã có nhiều thay đổi theo từng năm học, việc công khai danh sách sinh viên được ở lại Ký túc xá và sinh viên mới trúng tuyển thuộc diện được xét vào ở đúng thời gian giúp sinh viên và phụ huynh yên tâm, chủ động và giảm bớt khó khăn mỗi đầu năm học. Tuy nhiên, trong những năm tới, khi tiếp nhận toàn bộ các khu Ký túc xá đang xây dựng, có thể qui trình này sẽ phải thay đổi nhiều hơn nữa cho phù hợp, thuận tiện hơn nữa cho sinh viên, phù hợp với xu thế phát triển của xã hội.

Phát động những phong trào được sinh viên, phụ huynh, xã hội ghi nhận, đánh giá cao như: "Ký túc xá không mùi rượu, bia, không mùi thuốc lá", "Ký túc xá không hộp xốp, bịch nilon", "Ký túc xá Xanh - Sạch - Đẹp - Văn minh - An toàn - Thân thiện",...

Kêu gọi các tổ chức, cá nhân, các doanh nghiệp, đơn vị tổ chức nhiều chương trình văn hóa, văn nghệ, ca nhạc, trao học bổng cho sinh viên, một mặt phục vụ nhu cầu thưởng thức văn hoá, vui chơi giải trí lành mạnh, một mặt giúp đỡ, hỗ trợ các sinh viên có hoàn cảnh khó khăn vươn lên trong học tập, trung bình



các chương trình văn nghệ, trao học bổng sinh viên với tổng kinh phí khoảng 3 tỷ đồng/năm.

2. Nâng cao văn hóa, chất lượng dịch vụ

Ký túc xá nằm trên địa bàn xa trung tâm thành phố, các điều kiện về cơ sở hạ tầng và dịch vụ trong khu vực chưa hoàn thiện, vì vậy việc đáp ứng các nhu cầu ăn, mặc ở, vui chơi giải trí của sinh viên ngay tại ký túc xá là hết sức cần thiết.

Với mục tiêu: "Ký túc xá không chỉ là nơi ở mà còn là nơi tự rèn luyện của sinh viên", chuyển từ mô hình quản lý sang mô hình phục



vụ thì đến nay đang từng bước nâng lên với mục tiêu nhiệm vụ cao hơn là tạo nhiều sân chơi, nhiều dịch vụ đáp ứng rộng khắp và có chất lượng cho sinh viên. Với tốc độ phát triển không ngừng của kinh tế đất nước, đời sống của nhân dân ngày một nâng cao, chất lượng cuộc sống được cải thiện và nhu cầu của sinh viên - đối tượng "khách hàng" của Ký túc xá ngày càng cao, song song với việc từng ngày hoàn thiện tổ chức bộ máy, nhân sự, KTX còn đẩy mạnh các hoạt động kêu gọi xã hội, doanh nghiệp và cả cán bộ công nhân viên của đơn vị phát triển dịch vụ nhằm đáp ứng nhu cầu đầy đủ nhất cho sinh viên. Đáp ứng tối đa nhu cầu các sân chơi, dịch vụ, các điều

kiện cơ sở vật chất để thành quả cuối cùng và những người hưởng lợi, thụ hưởng nhiều nhất chính là sinh viên.

Từ những lợi thế so sánh của đơn vị, Ký túc xá hiện tại duy trì tốt các loại hình dịch vụ rẻ hơn hoặc ít nhất bằng mặt bằng giá bên ngoài, để làm được điều này, Ký túc xá tạo rất nhiều cơ chế để đạt được (cử cán bộ y tế kiểm tra an toàn vệ sinh thực phẩm, tạo cơ chế thông thoáng trong việc tổ chức các loại hình dịch vụ, hỗ trợ gia đình cán bộ công nhân viên có hoàn cảnh khó khăn tạo việc làm thêm nhằm an tâm với công việc,...).

Để thuận tiện cho việc học tập, sinh hoạt của sinh viên, Ký túc xá đã kêu gọi các doanh nghiệp đầu tư trang thiết bị, các loại hình dịch vụ chất lượng cao tại ký túc xá, thậm chí các dịch vụ tại từng phòng ở để phục vụ nhu cầu sinh viên như: dịch vụ Internet đến phòng ở, wifi phủ khắp các đơn nguyên nhà, nhiều loại hình, gói cước phù hợp, nhiều loại giá để sinh viên lựa chọn, dịch vụ giao đồ ăn uống tận phòng, ATM, máy nạp tiền điện thoại tự động, các căn tin, tạp hóa, quán cơm, nhà xe, café, phòng chiếu phim 3D, phòng khách máy lạnh, sân bóng đá cỏ nhân tạo, CLB Karaoke, các phòng máy vi tính, các sân chơi học thuật, CLB sở thích, v.v.. đã phần nào đáp ứng nhu cầu đa dạng, phong phú của sinh viên, giúp sinh viên có môi trường học tập, sinh hoạt tốt, có "đề kháng" hiệu quả đối với các tệ nạn xã hội phía ngoài Ký túc xá. Ngoài ra, tại Ký túc xá đã có 02 sân cỏ nhân tạo, 01 phòng chiếu phim 3D, 01 phòng chiếu phim HD chất lượng cao, dịch vụ giặt đồ giao tận phòng ở sinh viên, dịch vụ giữ xe thông minh, tăng cường các tuyến xe buýt trong khu đô thị ĐHQG-HCM,... để phục vụ sinh viên bằng cả nguồn vốn của KTX và hợp tác với các nhà đầu tư.

Năm 2012, Ký túc xá tiếp nhận thêm 06 đơn nguyên nhà, nâng tổng số sinh viên nội trú lên gần 20.000 sinh viên, trong tương lai gần, Ký túc xá tiếp nhận toàn bộ các khu Ký túc xá đang được xây dựng, nâng tổng số chỗ ở lên 60.000 chỗ. Chủ trương của Đại học Quốc gia TP.HCM trong thời gian tới sẽ đưa toàn bộ sinh viên học tập ở khu vực Thủ Đức



- Dĩ An vào ở KTX, đây là một thách thức rất lớn đối với Trung tâm Quản lý Ký túc xá vì hiện tại đội ngũ CBCNV còn mỏng và đang trong quá trình kiện toàn bộ máy nhân sự, nhu cầu đặt ra đối với mô hình mới đòi hỏi tư duy và cách làm mới. Vì vậy, ký túc xá chú trọng nâng cao hơn nữa các loại hình dịch vụ và nâng cao văn hóa phục vụ sinh viên.

Đề án khai thác, quản lý toàn khu Ký túc xá ĐHQG-HCM chuẩn bị cho việc tiếp nhận những khu Ký túc xá mới của KTX, ĐHQG-HCM đã chú trọng xây dựng nhiều loại hình dịch vụ phòng ở khác nhau nhằm đáp ứng nhu cầu đa dạng, phong phú, phân tầng các dịch vụ phòng ở nội trú với rất nhiều mức giá khác nhau nhằm phục vụ nhiều đối tượng sinh viên.

Đi kèm với dịch vụ phòng ở theo nhu cầu, ký túc xá mở rộng các loại hình dịch vụ đi kèm như: căn tin, đi lại, vui chơi giải trí, sinh hoạt, rèn luyện, học tập của sinh viên, kêu gọi các nhà đầu tư mở các sân chơi thể dục thể thao, siêu thị, nhà ăn công nghiệp, Internet, wifi, điện thoại, phòng chiếu phim 3D, café, xem bóng đá trực tiếp, CLB học thuật, sở thích,... nhằm đáp ứng tối đa nhu cầu, thị hiếu của sinh viên.

Mạnh dạn đẩy nhanh và kêu gọi xã hội hóa trong lĩnh vực phục vụ các sân chơi văn hoá, thể thao cho sinh viên bằng việc kêu gọi xã

hội tổ chức nhiều chương trình văn nghệ có quy mô lớn, thu hút nhiều sinh viên tham gia cũng như kêu gọi xã hội tặng các suất học bổng có giá trị cho sinh viên khó khăn.

Bên cạnh tạo chỗ ăn, ở, sinh hoạt, rèn luyện của sinh viên, Ký túc xá đang triển khai kế hoạch hợp tác với trường đào tạo cán bộ Đoàn, các trung tâm đào tạo của Đại học Quốc gia để tổ chức các lớp học đào tạo nghề, rèn luyện kỹ năng mềm, tư vấn cho sinh viên, đặc biệt là tư vấn giới tính, nghề nghiệp và các hội chợ việc làm với phương châm hướng ký túc xá trở thành nơi tự rèn luyện của sinh viên sau giờ lên lớp và người làm công tác sinh viên là những người "thầy" dạy sinh viên nhân cách, đạo đức, lối sống.

3. Ứng dụng CNTT vào công tác sinh viên

Nhận thấy CNTT góp phần đắc lực và mang lại hiệu quả, tiết kiệm rất nhiều chi phí trong công tác sinh viên nội trú, từ năm học 2010-2011, Trung tâm Quản lý Ký túc xá triển khai và đưa vào sử dụng phần mềm quản lý sinh viên bằng công nghệ RFID để kiểm soát an ninh, ra vào Ký túc xá. Từ thành công bước đầu, đến nay, phần mềm quản lý sinh viên đã được áp dụng ở hầu hết các lĩnh vực và phục vụ đắc lực trong việc thanh quyết toán cũng như khám chữa bệnh cho sinh viên, sửa chữa, thanh toán các loại phí, lưu trữ hồ sơ, làm kênh thông tin liên lạc với nhà trường, gia đình,...

Công tác sinh viên góp phần vào giáo dục ý thức lối sống, sinh hoạt và định hướng tư tưởng, nhân cách của sinh viên, vì vậy, việc áp dụng CNTT vào công việc phục vụ sinh viên ở Ký túc xá góp phần nắm bắt tình hình diễn biến sinh viên nhanh hơn, thu thập và cung cấp thông tin nhanh, chính xác, đồng bộ, giảm thời gian, giảm chi phí so với trước đây cũng như việc kiểm tra, kiểm soát, việc chấp hành nội quy cơ quan và Ký túc xá tốt hơn.

Hiện nay, đa số các trường chuyển sang đào tạo theo hệ tín chỉ, vì vậy lịch học tập và sinh hoạt của sinh viên cũng có nhiều thay đổi và không thống nhất, vì vậy ngoài việc linh động thay đổi giờ giấc làm việc của trường nhà như

làm việc thông thạo, theo ca... thì việc ứng dụng CNTT đã mang lại nhiều thuận lợi cho sinh viên: sinh viên có thể nhận thông tin từ trường nhà, báo sửa chữa, báo và xem phí điện nước, các thông báo, tin tức của trung tâm qua email và web KTX.

Từ năm học 2011-2012, Trung tâm Quản lý Ký túc xá trang bị thêm các công cụ kiểm soát, lắp ráp thêm nhiều Camera an ninh tại các cổng và điểm ra vào, cửa chính các khu Ký túc xá, nhất là các khu nhà cao tầng và trong thời gian tới sẽ triển khai trong tất cả các tòa nhà sinh viên nhằm kiểm soát an ninh hiệu quả cũng như tiến tới công nghệ hóa công tác kiểm soát ra vào của nhân viên, sinh viên của Ký túc xá.

Hiện tại, Ký túc xá đang trong quá trình kiện toàn phần mềm, tiến tới sinh viên đăng ký Online ở nội trú, đóng các loại phí, đăng ký sử dụng các loại hình dịch vụ tại Ký túc xá qua mạng Internet nội bộ cũng như tìm hiểu, khảo sát nhu cầu, thị hiếu của sinh viên qua cổng thông tin này.

4. Từng bước xây dựng và khẳng định văn hóa Ký túc xá và văn hóa chung của ĐHQG-HCM

Những kết quả mà Trung tâm Quản lý Ký túc xá đã và đang thực hiện là tâm huyết, công sức, sự cố gắng của toàn thể cán bộ

công nhân viên, các bạn sinh viên, của phụ huynh và toàn xã hội. Vì vậy, việc xây dựng và khẳng định văn hóa của Ký túc xá và lớn hơn nữa là văn hóa ĐHQG-HCM là một việc cần làm ngay, trong đó rất cần sự góp sức trực tiếp, quan trọng nhất từ các bạn sinh viên nội trú.

Tri thức, năng lực và bản lĩnh của sinh viên rất cao, điều quan trọng là khai thác được tiềm năng của đội ngũ này. Không ai khác, chính sinh viên là những người chủ thực sự của mái nhà chung ký túc xá. Vì vậy, trong thời gian tới Ký túc xá hướng đến các chương trình, hoạt động nhằm nâng cao vị trí, vai trò, trách nhiệm của sinh viên trong việc tạo ra môi trường sống, sinh hoạt, vui chơi, rèn luyện tốt và chất lượng cao, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo và quan trọng hơn là hình thành một thể hệ trí thức trẻ vừa hồng, vừa chuyên để làm chủ đất nước.

Xây dựng văn hóa Ký túc xá để khẳng định văn hóa ĐHQG-HCM luôn là mục tiêu, định hướng của Trung tâm Quản lý Ký túc xá. Để điều này là niềm tự hào, niềm tin của tất cả sinh viên nội trú tại Ký túc xá ĐHQG - HCM và Ký túc xá thực sự "là nơi tự rèn luyện của sinh viên" thì tập thể cán bộ công nhân viên của Trung tâm Quản lý Ký túc xá, bằng tâm huyết, lòng yêu nghề phải luôn chủ động, sáng tạo, tự thay đổi, hoàn thiện mình, xây dựng đơn vị ngày một vững mạnh.





Tòa nhà điều hành mang một phong cách riêng của ĐHQG-HCM.

MY CAMPUS

Tôi từng mê mẩn trước những bức ảnh về khu Campus các trường Đại học trên thế giới. Chắc các bạn cũng đã một vài lần được lướt qua mà hằng mơ về một campus như vậy ở ĐHQG-HCM. Riêng tôi Campus của ĐHQG-HCM cũng có những chốn đẹp riêng. Tôi tự gọi đó là khu đô thị đại học của tôi.

Lê Ngọc Khanh
SV Báo chí & Truyền thông
Trường ĐHKHXH&NV-
ĐHQG-HCM



Nhà thi đấu đa năng của Trường ĐHKHXH&NV. Nơi chúng tôi học thể dục, chơi thể thao để rèn luyện thể lực



Khu giảng đường đầy mê hoặc của Trường ĐHKHTN với những kiến trúc vừa cổ kính vừa hiện đại do kiến trúc sư Ngô Viết Thụ thiết kế. Mỗi giảng đường mang một nét đẹp riêng.



Khu KTX đầy tự hào. Chúng tôi hay gọi đó là những khu Spa, khu KTX 3 sao. Chúng tôi coi KTX là ngôi nhà thứ 2 của mình.



Một góc Trường ĐHKHXH&NV

Trường Đại học Quốc tế - ĐHQG-HCM



Chúng tôi có những nhà học thể dục đa năng Trường đại học Bách Khoa đẹp và hiện đại



Giảng đường Trường Đại học Công nghệ Thông tin

Chúng tôi có khu học Quân sự để lại nhiều nhất những kỉ niệm thời sinh viên. Giảng đường khi đó chỉ còn là những thao trường, bãi tập, sự rèn luyện, cống hiến và trưởng thành.



Một góc Trường đại học Kinh tế - Luật



Nhờ đó chúng tôi có một môi trường học tập thoải mái, thuận lợi và đầy tự hào.



Tôi tự hào về Khu đô thị đại học của mình và tự tin khi giới thiệu với bạn bè quốc tế.

Là một quốc gia có liên quan đến tranh chấp chủ quyền biển đảo trên biển Đông đối với quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa, Việt Nam đã không ngừng củng cố các cơ sở pháp lý để bảo vệ sự toàn vẹn lãnh thổ quốc gia. Việc ban hành Luật biển Việt Nam ngày 21/6/2012 là hoạt động có ý nghĩa quan trọng phục vụ cho mục tiêu này. Với 7 chương, 55 điều, Luật biển Việt Nam năm 2012 là đạo luật tập trung nhất và là một trong những cơ sở pháp lý quan trọng nhất khẳng định chủ quyền của Việt Nam đối với các vùng biển đảo cũng như sự toàn vẹn lãnh thổ của Việt Nam.

THỰC THI LUẬT BIỂN VIỆT NAM 2012

Những vấn đề đặt ra

Bành Quốc Tuấn

Khoa Luật - Trường ĐH Kinh tế - Luật

Việc ban hành Luật biển Việt Nam năm 2012 là một bước tiến lớn trong việc tuyên bố và thực thi chủ quyền của Việt Nam đối với biển đảo, đặc biệt là các quần đảo và vùng biển thuộc biển Đông. Tuy nhiên, với tình hình diễn biến phức tạp như hiện nay, để thực thi Luật biển trên thực tế còn rất nhiều vấn đề Việt Nam phải giải quyết. Trong phạm vi bài viết, tác giả xin đề cập một số giải pháp góp phần thi hành Luật biển Việt Nam 2012 đồng thời bảo vệ hiệu quả nhất chủ quyền biển đảo của Việt Nam.

- Tiếp tục thi hành nhất quán chủ trương giải quyết tranh chấp liên quan biển đảo bằng con đường hòa bình, tăng cường đối thoại với các quốc gia có bất đồng quan điểm với Việt Nam để giải quyết vấn đề. Tuy nhiên, cần chú ý diễn biến giữa Trung Quốc với các nước khác có liên quan đến biển Đông để có đối sách phù hợp đối với những vấn đề có liên quan đến Việt Nam. Hành động của Trung Quốc trong thời gian gần đây cho thấy nước này đang có sự điều chỉnh trong sách lược nhằm khẳng định chủ quyền tại biển Đông. Trong tranh chấp giữa Trung Quốc và Philipines đối với bãi cạn Scarborough, mặc dù quân đội

Trung Quốc vượt trội so với quân đội Philippine, Trung Quốc đã chủ định lựa chọn không triển khai lực lượng vũ trang thường trực để bảo đảm an ninh cho bãi cạn không người ở đó, ngay cả khi mâu thuẫn với Philippine lên cao độ. Có một số lý do giải thích cho việc Trung Quốc quyết định không sử dụng lực lượng vũ trang như Philippines là đồng minh của Mỹ và Trung Quốc không chắc chắn Mỹ sẽ không can thiệp nếu lực lượng vũ trang Trung Quốc trực tiếp tham gia vào đụng độ và tiếp quản cuộc chiến. Tuy nhiên, nguyên nhân sâu xa hơn có thể thấy là Trung Quốc đã quyết định không vận dụng "sức mạnh cứng" vào Scarborough. Thay vào đó, nước này sử dụng sức mạnh bán quân sự mềm mỏng hơn, cùng với áp lực ngoại giao và kinh tế lên Philippines. Việc triển khai tàu từ các tàu biển bán quân sự, một số được vũ trang nhẹ và số còn lại không vũ trang, có thể vẫn là công cụ được ưu tiên dùng trong việc mở rộng sự hiện diện và thực thi các tuyên bố chủ quyền rộng khắp và các dạng quyền tài phán khác với trên 80% biển Đông, mở rộng ra tới khắp trung tâm hàng hải của Đông Nam Á. Điều này có nghĩa là Trung Quốc đang có chủ ý sử dụng các lực lượng dân sự để giành lấy chủ quyền, đặt các



Tàu của JCG sử dụng vòi rồng đối phó với tàu Đài Loan (Nguồn: AFP/TTXVN)

nước có liên quan vào tình thế đã rồi và loại bỏ khả năng can thiệp của các nước lớn như Mỹ, Ấn Độ, Nga. Việc Trung Quốc xua tàu cá xuống vùng biển Hoàng Sa, Trường Sa của Việt Nam đã cho thấy rõ ý đồ này của Trung Quốc. Bên cạnh đó, việc thành lập cái gọi là thành phố Tam Sa vào ngày 24 tháng 7 năm 2012 để quản lý một khu vực mà nhiều nước đang tranh chấp chủ quyền, bao gồm quần đảo Hoàng Sa (Trung Quốc gọi là quần đảo Tây Sa), quần đảo Trường Sa (Trung Quốc gọi là quần đảo Nam Sa), bãi Macclesfield và bãi cạn Scarborough (Trung Quốc gọi là quần đảo Trung Sa) cùng vùng biển xung quanh càng cho thấy Trung Quốc quyết tâm củng cố chủ quyền của mình tại biển Đông thông qua con đường phi quân sự.

Với tình hình như trên, trong quá trình thực thi chủ quyền của mình đối với biển Đông trên cơ sở Luật biển năm 2012 Việt Nam cần đặc biệt chú ý tuyệt đối tránh bị khiêu khích bởi các lực lượng dân sự của Trung Quốc nhưng đồng thời cũng phải có sách lược ứng phó phù hợp với hành vi xâm phạm chủ quyền biển đảo của các lực lượng này. Việc tăng cường đối thoại, tranh thủ sự ủng hộ của cộng đồng quốc tế thông qua các diễn đàn đa phương là những giải pháp ưu tiên thực thi. Bên cạnh đó, việc tăng cường tuyên truyền pháp luật về biển đảo cũng như các chính sách của Đảng và nhà nước trong nước cũng như ngoài nước nhằm làm cho mọi tầng lớp trong xã hội cũng như cộng đồng quốc tế hiểu chính xác về bản chất của vấn đề cũng là những nhiệm vụ cần chú ý.

- Tăng cường năng lực giám sát của Việt Nam trên biển mà trước hết là tăng cường khả năng thi hành nhiệm vụ của các lực lượng có chức năng chấp pháp trên biển. Hiện nay, để đối đầu với các nước khác trong tranh chấp biển Đông Trung Quốc sử dụng lực lượng của 5 cơ quan bán quân sự: (1) Lực lượng Cảnh sát biển Trung Quốc, một cơ quan thuộc Bộ An ninh công cộng; (2) Cơ quan quản lý an toàn hàng hải của Bộ Giao thông; (3) Cơ quan Thực thi luật thủy sản (FLEC) của Bộ Nông nghiệp; (4) Cơ quan giám sát hàng hải Trung Quốc của Cục quản lý hải dương học nhà nước (CMS), một đơn vị thuộc Bộ Đất đai và Tài nguyên; và (5) Tổng cục Hải quan, một cơ quan ngang bộ. Trong tranh chấp trên bãi cạn Scarborough với Philippines và tranh chấp quần đảo Senkaku với Nhật Bản chúng ta thấy hai đơn vị FLEC và CMS giữ vai trò chủ đạo trong việc đối đầu với lực lượng tuần duyên và hải quân Philippines cũng như lực lượng cảnh sát biển và Lực lượng tuần duyên của Nhật Bản. Trong tranh chấp chủ quyền quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa với Việt Nam lực lượng tàu giám hải của CMS và FLEC cũng đóng vai trò quan trọng nhất. Một nghiên cứu của Đại học Chiến tranh hải quân Mỹ xuất bản cách đây 2 năm có nói rằng 5 cơ quan này có khoảng 40.000 nhân sự với 520 tàu các loại, trong đó có những tàu có trọng tải rất lớn, có thể chuyên chở cả trực thăng. Nhật Bản có lực lượng Cảnh sát biển với 12.000 nhân sự và được trang bị rất tốt. Bên cạnh đó, lực lượng chấp pháp trên biển còn có Lực lượng tuần duyên Nhật Bản (Japan Coast Guard - JCG), nằm dưới sự quản lý của Bộ Đất đai và Giao thông, hoàn toàn độc lập với Lực lượng phòng vệ biển Nhật Bản (MSDF), vốn thuộc Bộ Quốc phòng. JCG có 12.700 quan chức, 448 tàu và 73 máy bay với chức năng chính là tổ chức các hoạt động cứu hộ những tàu gặp nạn, những người gặp vấn đề ở khu vực ngoài khơi bờ biển Nhật Bản. Lực lượng tuần duyên cũng chịu trách nhiệm đóng vai trò của một lực lượng cảnh sát biển, quản lý các vùng nước xung quanh Nhật Bản, ngăn chặn hàng cấm xâm nhập và đảm bảo luật biển, gồm các quy định về an toàn hàng hải, được thực thi. Trong tranh chấp quần đảo Senkaku chúng ta thấy lực lượng của JCG giữ



vai trò chủ đạo chứ không phải Cảnh sát biển Nhật Bản và càng không phải là Lực lượng phòng vệ biển Nhật Bản.

Kinh nghiệm của các nước xung quanh cho thấy tăng cường khả năng thực thi pháp luật trên biển phải là một trong những ưu tiên hàng đầu của Việt Nam trong thời gian tới. Hiện nay, lực lượng cảnh sát biển (CBS) là lực lượng chấp pháp chính trên các vùng biển thuộc chủ quyền của Việt Nam. CSB hoạt động trên cơ sở pháp lý là Pháp lệnh về lực lượng Cảnh sát biển Việt Nam ngày 02/5/2008. CBS là lực lượng chuyên trách của Nhà nước, trực thuộc Bộ Quốc phòng, có chức năng quản lý về an ninh, trật tự, an toàn và bảo đảm việc chấp hành pháp luật của Việt Nam và các điều ước quốc tế có liên quan mà Việt Nam ký kết hoặc tham gia trên các vùng biển và thềm lục địa của Việt Nam. Đồng thời, Cảnh sát biển Việt Nam (CSB) có nhiệm vụ kiểm tra, kiểm soát để bảo vệ chủ quyền, giữ gìn an ninh trật tự, an toàn; bảo vệ tài nguyên, phòng chống ô nhiễm môi trường; phát hiện ngăn chặn, đấu tranh các hành vi vi phạm pháp luật Việt Nam. Hợp tác quốc tế để giữ gìn an ninh, trật tự, hòa bình và ổn định trên các vùng biển. Thu thập, tiếp nhận thông tin, xử lý kịp thời và thông báo cho cơ quan chức năng có liên quan theo quy định của pháp luật; tham gia tìm kiếm cứu nạn, khắc phục sự cố trên biển và thực hiện các hoạt động bảo vệ môi trường. Tham gia tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cho nhân dân hoạt động trên biển, phối hợp với các lực lượng khác bảo vệ tài sản của Nhà nước, tính mạng, tài sản của người dân và phương tiện hoạt động hợp pháp trên các vùng biển và thềm lục địa Việt Nam.

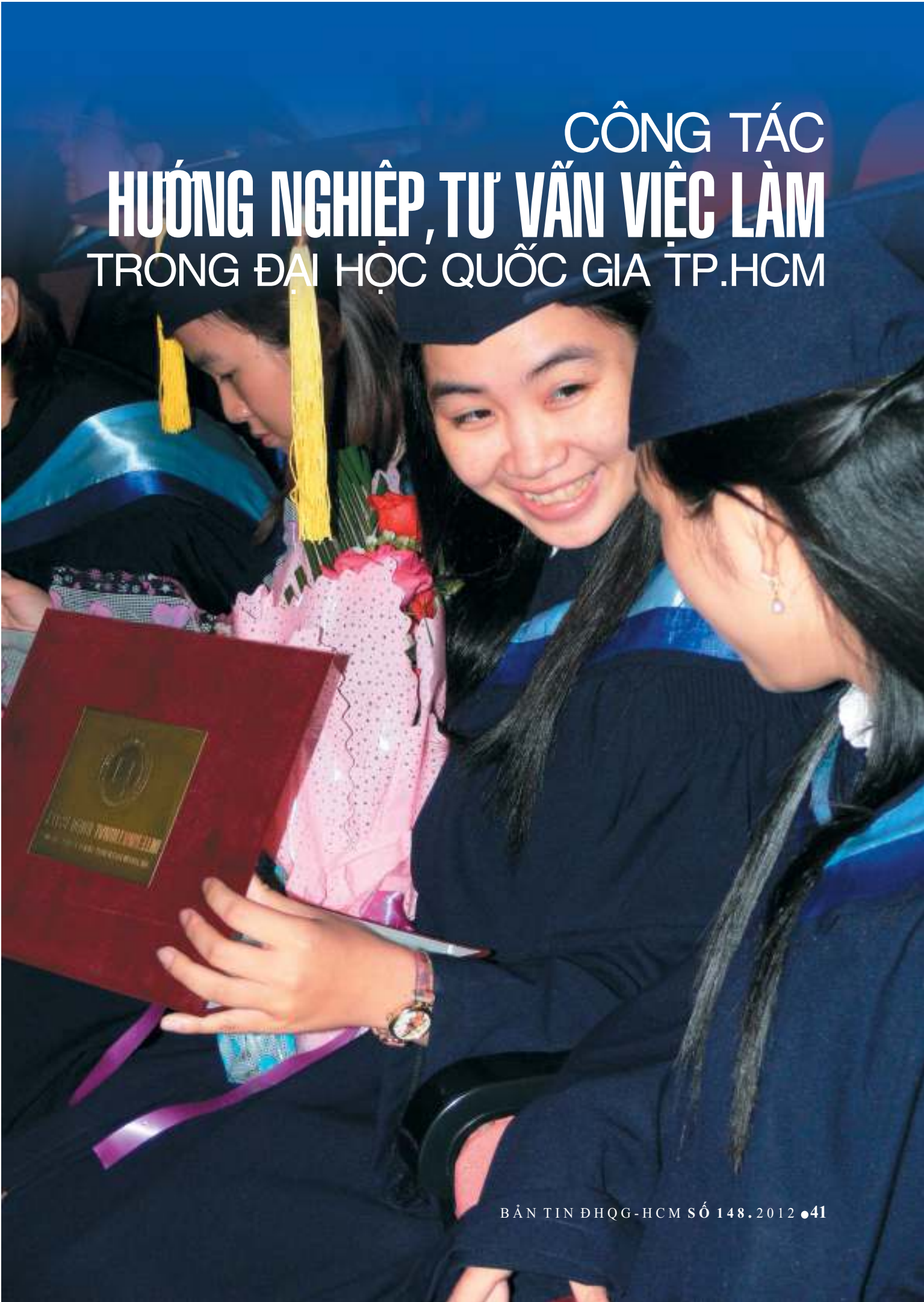
Bên cạnh CBS, Việt Nam còn có cơ quan quản lý nhà nước về biển đảo là Tổng cục Biển và Hải đảo được thành lập năm 2008 căn cứ Quyết định số 116/2008/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ. Là một cơ quan thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường, Tổng cục có nhiệm vụ: Tham gia xây dựng chiến lược, chính sách về quốc phòng, an ninh, ngoại giao liên quan đến chủ quyền, quyền chủ quyền và các quyền tài phán Quốc gia của

Việt Nam trên biển và hải đảo; Tham gia đàm phán về các điều ước, thỏa thuận quốc tế về biển, hải đảo, đại dương và tổ chức thực hiện theo phân công hoặc ủy quyền của Bộ trưởng Bộ TN&MT; Tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch, đề án khảo sát, thăm dò, nghiên cứu khoa học biển, hải đảo và đại dương sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt; Tham gia thẩm định các dự án khảo sát, thăm dò tài nguyên dưới đáy biển theo phân công của Bộ trưởng Bộ TN&MT...

Với tổ chức và lực lượng như trên, trong thời gian qua công tác quản lý nhà nước về biển đảo về cơ bản ứng được yêu cầu của thực tế. Tuy nhiên, việc đảm bảo khả năng chấp pháp trên biển vẫn chưa được đảm bảo, đặc biệt là trong những tình huống khẩn cấp và với tình hình diễn biến phức tạp như hiện nay. Với đường bờ biển dài, vùng biển thuộc chủ quyền rộng và nhiều đảo xa bờ, để đảm bảo việc thi hành Luật biển 2012 trên thực tế, trong thời gian tới cần tăng cường trang bị cho các lực lượng tuần duyên của Việt Nam, đặc biệt là các thiết bị hỗ trợ hoạt động xa bờ như tàu tuần tiểu, thông tin liên lạc, thiết bị phát hiện và ngăn chặn từ xa các hành vi xâm phạm lãnh hải của Việt Nam. Bên cạnh đó, về lâu dài, Việt Nam cần sớm thành lập lực lượng giám sát hàng hải độc lập, hạn chế sử dụng các lực lượng liên quan đến quốc phòng, để tham gia tuần tra, giám sát, đảm bảo thực thi pháp luật trên biển như Trung Quốc và Nhật Bản đã làm. Chỉ khi có một lực lượng tuần duyên đủ mạnh chúng ta mới có thể ứng phó với các lực lượng tương tự của các nước có tranh chấp chủ quyền với Việt Nam.

- Nhanh chóng ban hành các văn bản hướng dẫn thi hành Luật biển năm 2012. Luật biển Việt Nam sẽ có hiệu lực từ ngày 01/01/2013. Theo quy định của Luật, thời gian tới Chính phủ phải ban hành một số văn bản pháp quy liên quan đến phát triển kinh tế biển cũng như luồng và tuyến giao thông hàng hải trong lãnh hải nước ta. Việc làm này là cần thiết để đảm bảo cho việc triển khai thực hiện các nội dung cụ thể đã được quy định trong Luật, góp phần quan trọng vào quá trình thực hiện toàn diện và có hiệu quả chiến lược biển của nước ta trong thời gian tới.

CÔNG TÁC HƯỚNG NGHIỆP, TƯ VẤN VIỆC LÀM TRONG ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP.HCM



Việt Nam đang tiến hành "công nghiệp hóa, hiện đại hóa" trong bối cảnh nền kinh tế thế giới đang trong giai đoạn hội nhập toàn cầu hóa. Thế giới có nhiều sự thay đổi như: thị trường quốc tế cạnh tranh ngày càng gay gắt, sự phát triển của công nghệ thông tin, lao động trí thức và văn hóa công ty. Vì vậy, phát triển nguồn nhân lực trở thành một trong những vấn đề cấp thiết hiện nay.

TS. Lê Thị Thanh Mai

Trưởng Ban Công tác Sinh viên

Để chuẩn bị cho quá trình này, từ năm 2007, chủ trương "Đào tạo theo nhu cầu xã hội" của Bộ Giáo dục và Đào tạo chính thức được triển khai trên cả nước. Các cơ sở đào tạo chuyển từ "đào tạo những gì mình có" sang "đào tạo những gì xã hội cần" nhằm thu hẹp khoảng cách cung - cầu giữa đào tạo và sử dụng nguồn nhân lực. Trong đó, công tác hướng nghiệp, tư vấn việc làm được phát triển nhanh ở các trường đại học của Việt Nam. Với một hệ thống gồm nhiều trường đại học thành viên mạnh, ĐHQG-HCM có nhiều lợi thế trong triển khai công tác này từ những năm 1997, đến nay đã đạt được những thành tựu từ tư vấn, hướng nghiệp cho học sinh đến tư vấn nghề nghiệp và việc làm cho sinh viên, học sinh.

Mô hình trung tâm hỗ trợ sinh viên

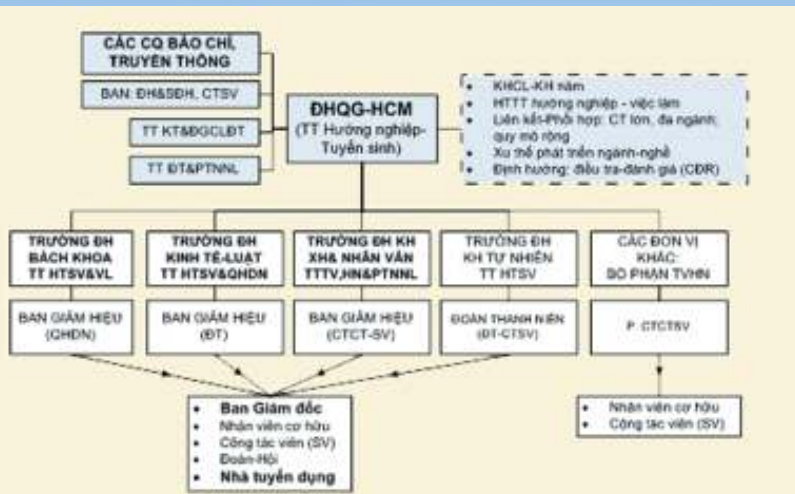
Mô hình tư vấn việc làm, hỗ trợ sinh viên tại các trường nói chung và các trường đại học nói riêng được tổ chức theo mô hình trung tâm (42%), còn lại theo hình thức bộ phận TVVL thuộc phòng Công tác Chính trị Sinh viên, hoặc Phòng Truyền thông-Quan hệ công chúng hoặc Đoàn Thanh niên (16,6%). Đội ngũ cán bộ không nhiều, chủ yếu là kiêm

nhiệm vị trí lãnh đạo và nhiều cộng tác viên là sinh viên. Hoạt động chính của các trung tâm này chủ yếu là giới thiệu việc làm, giới thiệu nơi thực tập cho sinh viên và tổ chức ngày hội việc làm.

Tại ĐHQG-HCM, trong 6 trường đại học thành viên và Khoa Y, đã có 4 trường có thành lập Trung tâm HTSV và QHDN, trực thuộc Ban Giám hiệu trường.

Biện pháp thực hiện công tác hướng nghiệp (HN), Tư vấn nghề nghiệp việc làm (TVNNVL), hỗ trợ sinh viên và Quan hệ doanh nghiệp (QHDN) cơ bản nhất chính là mô hình tổ chức và sự thay đổi tư duy trong công tác HN, TVVL.

Mô hình tổ chức trung tâm được xem là hoạt động hiệu quả nhất hiện nay nhờ cơ chế, con người và quan trọng là sự quan tâm, chỉ đạo sâu sát của Lãnh đạo các đơn vị. Mô hình trung tâm cũng dần giúp nhà trường, thầy cô giáo và sinh viên thay đổi tư duy trong công tác HN, TVVL. Đây là những hoạt động sẽ tác động đến người học trong suốt quá trình đào tạo, từ lúc sinh viên mới bước vào giảng đường đại học đến khi sinh viên tốt nghiệp và tham gia thị trường lao động. Mỗi giai đoạn,



phải có sự tương tác giữa các đơn vị trong trường, trong hệ thống ĐHQG-HCM nhằm đảm bảo người học đạt được chuẩn đầu ra của ngành học như mong đợi của nhà trường, của ĐHQG-HCM. Việc đánh giá, đo lường kỹ năng của người học so với yêu cầu của nhà tuyển dụng đòi hỏi phải có sự gắn kết chặt chẽ giữa nhà trường, sinh viên và nhà tuyển dụng qua nhiều hoạt động.

Ngoài ra, cần kể đến vai trò hỗ trợ từ các đơn vị truyền thông báo chí, đã đóng vai trò to lớn, góp phần ổn định và phát triển công tác HN, TVNNVL, từ nguồn lực và công cụ triển khai.

Hướng nghiệp cho học sinh

Công tác Hướng nghiệp cho học sinh giúp người học chọn được môi trường học tập sau bậc THPT phù hợp nhất với mình; nhà trường chọn được người học có tâm huyết với ngành học, với trường, góp phần gia tăng hiệu quả đào tạo. Mô hình hướng nghiệp cho học sinh được gắn kết với các cơ quan Báo, Đài; các trường đại học, trường THPT.

Các hoạt động cần hướng tới đó là: tập huấn giáo viên phụ trách công tác TV HN; Giới thiệu ngành, nghề; Tham quan phòng thí nghiệm, điều kiện học tập tại các trường đại học; tham quan hệ thống ký túc xá và giao lưu với sinh viên; Biên soạn, in ấn và tặng các cẩm nang ngành nghề, thông tin tuyển sinh... Tư vấn hướng nghiệp chọn ngành học phù hợp; Cài đặt phần mềm trắc nghiệm tự khám phá sở thích nghề nghiệp; chọn ngành học phù hợp với năng lực và sở thích nghề nghiệp. Chương trình truyền hình phát sóng hàng tuần trên HTV7 với các loạt bài thuộc các chuyên đề: Đồng hành cùng thí sinh; Hướng nghiệp cùng học sinh. Trang web hướng nghiệp miễn phí dành cho học sinh trên cả nước (aad.vnuhcm.edu.vn/huongnghiep/, với số lượng truy cập trung bình hàng năm khoảng 100.000 lượt, cao điểm vào tháng 2, 3, 4). Dự báo xu hướng chọn ngành/nghề của học sinh; là nguồn dữ liệu phong phú cho các nghiên cứu trong lĩnh vực giáo dục hướng nghiệp, cung cấp nhiều bài viết quan trọng về định hướng nghề nghiệp cho học sinh.

Để mô hình này thực hiện đảm bảo phải có sự tham gia của các bên liên quan, đặc biệt sự chỉ đạo từ Sở GD&ĐT và BGH các trường THPT nhằm tạo điều kiện cho người học được tham gia.

Tư vấn nghề nghiệp việc làm và hoạt động hỗ trợ sinh viên

Nội dung, biện pháp thiết lập HTTT việc làm, thông tin hai chiều giữa gia đình, nhà trường và nhà tuyển dụng. Xây dựng Đề án và thiết lập trang web HN-TVVL (career.vnuhcm.edu.vn), Tổ chức ngày hội Nghề nghiệp - Việc làm, các hoạt động trang bị kỹ năng mềm - đối sánh chuẩn đầu ra của chương trình giáo dục. Liên kết, phối hợp giữa các trường hoặc nhóm

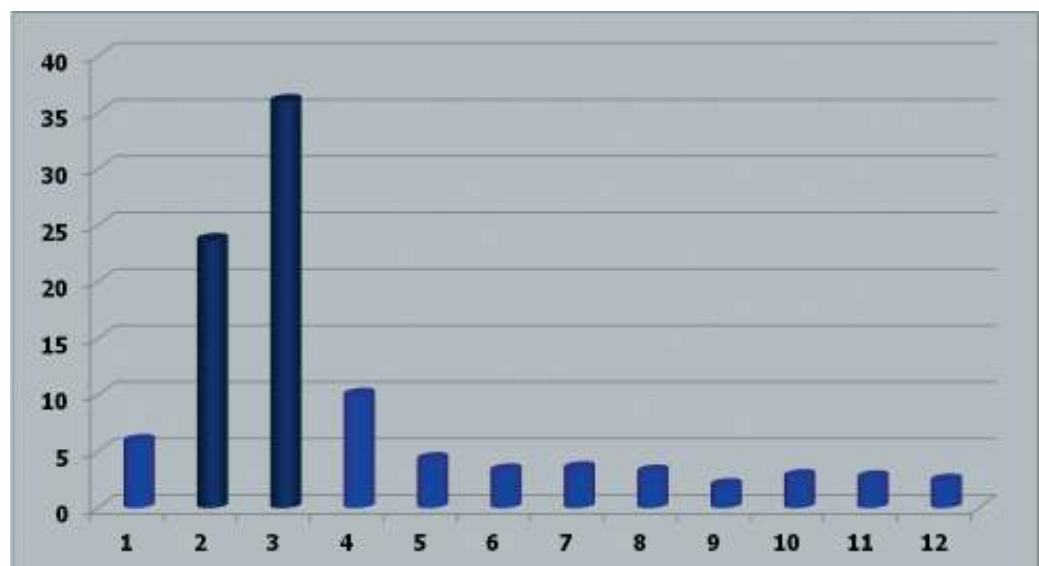


ngành, của các Hiệp hội, Doanh nghiệp; Sở, Ban Ngành... cần sự điều phối của một đơn vị-ĐHQG-HCM:

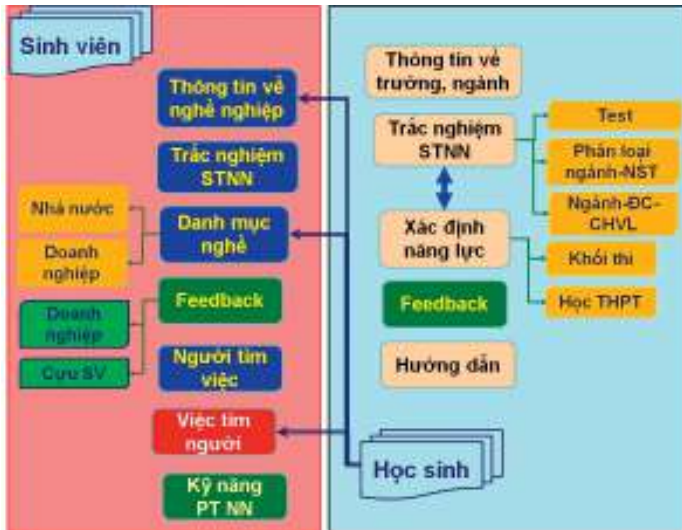
Năm 2010, Ngày hội Nghề nghiệp Việc làm ĐHQG-HCM với các nội dung như sản tuyển dụng (1.033 đầu việc), triển lãm thông tin doanh nghiệp, cơ hội nghề nghiệp và tư vấn sinh viên; phỏng vấn thử, giao lưu, gặp gỡ ứng viên; khu triển lãm dành cho các Ban quản lý các khu chế xuất - khu công nghiệp doanh nghiệp, Hiệp hội Doanh nghiệp, các Trung tâm Giới thiệu Việc làm, Cty tư vấn nguồn nhân lực, mạng tuyển dụng trực tuyến; Hội thảo "Hợp tác đào tạo và sử dụng nguồn nhân lực chất lượng cao"; các chương trình giao lưu giữa sinh viên với doanh nghiệp: "Khởi nghiệp-Lập nghiệp con đường không trải hoa", "Khởi sự doanh nghiệp-khó hay

đễ"... diễn ra trong 1 ngày, với sự tham gia của trên 20.000 lượt sinh viên, có trên 50 nhà tuyển dụng với 80 gian hàng và sự tham gia, hỗ trợ của nhiều trường đại học trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.

Năm 2011, với tên gọi "Chương trình Doanh nghiệp và Sinh viên", được tổ chức dài hơn với tên gọi chung là với nhiều hoạt động như sản tuyển dụng; chương trình "phỏng vấn thử - thành công thật"; triển lãm thông tin tuyển dụng và khu gian hàng doanh nghiệp; giao lưu doanh nghiệp; chia sẻ công tác hướng nghiệp, kinh nghiệm chọn nghề và chuẩn bị kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp với tân sinh viên; trải nghiệm việc làm online; chung kết cuộc thi "Chinh phục nhà tuyển dụng". Có trên 70 doanh nghiệp trên địa bàn Tp HCM, Bình Dương, Đồng Nai, Vũng Tàu, Long An, với 102 gian hàng tuyển dụng và hơn 25.000 lượt sinh viên tham gia Ngày hội NNVL. Lễ khai mạc Ngày hội và vòng chung kết cuộc thi "Chinh phục nhà tuyển dụng" được tường thuật trực tiếp 90 phút trên kênh HTV9, Đài Truyền hình TP. HCM, kết hợp với chương trình tôn vinh các doanh nghiệp có nhiều đóng góp cho các hoạt động của sinh viên ĐHQG-HCM... Chương trình năm 2011 được nhiều trường đại học tham gia hỗ trợ hơn so với năm 2010. Trong tháng 11/2011, chương trình tiếp tục với Hội thảo: Giải pháp nâng cao hiệu quả đào tạo nguồn nhân lực trình độ đại học, tập trung 3 chủ đề: Chủ đề 1: Thực trạng về đào tạo và sử dụng nhân lực trình độ



Hình 1: Số lượt truy cập trang hướng nghiệp trong năm.



Hình 2: Chức năng cơ bản của trang tư vấn hướng nghiệp - việc làm (career.vnuhcm.edu.vn)

đại học; Chủ đề 2: Đối sánh giữa mong đợi của nhà trường với thực tế "chuẩn đầu ra" của người học và với "câu" nhân lực; Chủ đề 3: Giải pháp cho vấn đề hợp tác đào tạo - sử dụng phát triển nhân lực đại học.

- Có công cụ hỗ trợ cho các bên tham gia (nhà trường, nhà tuyển dụng và sinh viên), như hệ thống hỗ trợ tư vấn việc làm (career.vnuhcm.edu.vn).

- Công tác an ninh, trật tự: sự phối hợp của địa phương, bảo vệ trong nhà trường, Đoàn, Hội.

- Là nội dung trong sinh hoạt dành cho sinh viên năm 3, năm 4 và phải đưa vào chương trình chính khóa.

Các hoạt động hỗ trợ sinh viên như Quỹ Xây dựng và Phát triển ĐHQG-HCM được thành lập và đi vào hoạt động với các chức năng chính: Hỗ trợ đào tạo, ương tạo công nghệ, tài trợ học bổng cho học sinh-sinh viên (đặc biệt là học sinh-sinh viên có hoàn cảnh khó khăn); Hỗ trợ cho CBVC của ĐHQG-HCM trong việc nâng cao trình độ chuyên môn; Đầu tư trang thiết bị, cơ sở vật chất phục vụ cho công tác đào tạo. Đây là cơ quan hỗ trợ cầu nối bền vững giữa nhà trường và nhà tuyển dụng. Tiếp nhận các nguồn học bổng ngoài NSNN: bình quân hàng năm trên 4 tỉ từ nguồn do ĐHQG-HCM tiếp nhận và trên 4 tỉ từ nguồn do các trường tiếp nhận trực tiếp.

Bài học kinh nghiệm

Tranh thủ sự quan tâm và chỉ đạo sâu sát của các Bộ/Ngành, địa phương. Xây dựng đội ngũ CBVC nhiệt huyết, đoàn kết và giàu năng lực, bản lĩnh; có tư duy mới về công tác HN, TVVL; Liên thông, liên kết giữa các bên trong và ngoài đơn vị trong các chương trình, hoạt động; Xây dựng hệ thống thông tin truyền thông, gia tăng hoạt động liên kết trong hệ thống ĐHQG-HCM; Thay đổi phương thức tiếp cận chuẩn đầu ra trong thiết kế các chương trình cho sinh viên; trong đó, các yêu cầu về chuẩn kỹ năng mềm, thái độ cần được cụ thể hóa trong CTGD; Tổ chức cho các hoạt động giao lưu, tìm hiểu mô hình HN, TVVL ở các trường đại học trong khu vực và thế giới.





Hình 2: Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ Nguyễn Quân (trái) và Kỹ sư Lưu Gia Lộc (phải), cán bộ kỹ thuật của Bộ môn Kỹ thuật Y sinh Trường Đại học Quốc Tế ĐHQG-HCM.

Máy viễn áp & xe lăn thông minh “MADE IN” VIỆT NAM

Tham dự Chợ Công nghệ và Thiết bị quốc tế Việt Nam 2012, Bộ môn Kỹ thuật Y sinh, Trường Đại học Quốc tế ĐHQG-HCM đã mang đến Hội chợ máy viễn áp và xe lăn thông minh do Bộ môn nghiên cứu và chế tạo. Đây là hai trong bốn sản phẩm khoa học công nghệ của ĐHQG-HCM được Bộ Khoa học và Công nghệ trao cúp vàng tại Hội chợ năm nay và được đánh giá là thiết bị có hàm lượng công nghệ cao, mới, sáng tạo, khả năng ứng dụng rộng rãi trong sản xuất và đời sống.



Hình 1: Cúp vàng và bằng chứng nhận mà Bộ môn Kỹ thuật Y sinh Trường Đại học Quốc tế ĐHQG-HCM đã đạt được cho máy viễn áp và xe lăn thông minh.

Minh Châu

Máy viễn áp giúp theo dõi bệnh từ xa

Không cần phải đến tận nơi, gặp tận mặt, bác sĩ có thể đo huyết áp và theo dõi tình hình bệnh nhân của mình khi đang ở bất cứ nơi nào, từ thành phố đến vùng sâu vùng xa, biển đảo hay ở nước ngoài. Đó chính là tính năng đặc biệt của máy viễn áp do Bộ môn Kỹ thuật Y sinh Trường ĐH Quốc tế phát triển và chế tạo. Khi sử dụng máy viễn áp, dữ liệu đo được được tự động truyền qua mạng ADSL, Wifi hoặc 3G và lưu trữ trên một server. Bác sĩ có



Hình 4: Máy viển áp mẫu thứ hai đã được phát triển và chế tạo hoàn toàn tại Bộ môn Kỹ thuật Y sinh của Trường Đại học Quốc tế ĐHQG-HCM



Hình 3: Máy viển áp mẫu đầu tiên đã được phát triển và chế tạo hoàn toàn tại Bộ môn Kỹ thuật Y sinh của Trường Đại học Quốc tế ĐHQG-HCM.



thể theo dõi diễn tiến trực tiếp từ xa hay lấy dữ liệu trên sever để phân tích và tư vấn cho bệnh nhân. Dữ liệu đo được từ máy cũng có thể chuyển vào thẻ nhớ USB. Một máy viển áp có thể được sử dụng cho nhiều bệnh nhân. Mỗi máy và mỗi bệnh nhân sẽ được đăng nhập rõ ràng để không có sự lẫn lộn.

Trong hệ thống này, mỗi bệnh nhân sẽ trang bị một máy viển áp (xem hình 3 và 4). Máy sẽ tự động làm các thao tác để đo độ huyết áp cao, độ huyết áp thấp và nhịp tim của bệnh nhân. Trong trường hợp dữ liệu bệnh nhân vừa đo được vượt ra ngoài mức cho phép, hệ thống sẽ cảnh báo các bác sĩ để họ tức thời cứu xét.

Bác sĩ của bệnh nhân sẽ trang bị một máy tính để đăng nhập căn cước của máy và bệnh nhân, theo dõi tiến độ trực tuyến từ xa và tra cứu dữ liệu đo được trước đây để chẩn đoán diễn tiến.

Doanh nhân chủ sở hữu hệ thống sẽ dùng một hệ thống viển thông để kết nối các máy viển áp, một server để lưu trữ dữ liệu với các phần cứng kết nối và phần mềm quản lý.

GS. Võ Văn Tới - Trưởng Bộ môn cho biết, hệ thống mẫu đã được thử nghiệm và đạt yêu cầu kỹ thuật cũng như sự hữu ích thiết thực. Chúng tôi mong muốn kết nối với doanh nghiệp để đưa nó ra thị trường.

Xe lăn điện thông minh

Xe lăn điện là phương tiện giúp người không thể di chuyển bằng chân và có cánh tay quá yếu để lăn bánh vẫn có thể "đi lại" được. Tuy nhiên trong trường hợp người sử dụng xe lăn có tay quá yếu, không có những phản ứng nhạy bén để điều khiển xe tránh được một số vật cản trong khi di chuyển, hoặc người sử dụng xe lăn không thể sử dụng được đôi bàn tay để điều khiển mà chỉ có thể cử động được đầu của họ mà thôi thì xe lăn điện không còn là sự lựa chọn phù hợp. Khắc phục các khuyết

Hình 8: Xe lăn điện thông minh có thể dùng cả cho người sử dụng xe lăn không thể sử dụng được đôi bàn tay để điều khiển mà chỉ có thể cử động được đầu.



Hình 5: Giao diện trên màn hình máy tính của bác sĩ: Bên trái là dữ liệu của bệnh nhân vừa đo được. Các dữ liệu này cũng xuất hiện như là các điểm cuối của đồ thị vẽ các điểm mà bệnh nhân đã đo trước đó. Các thông tin về bệnh nhân và các dữ liệu khác cũng được hiển thị trên màn hình.

điểm trên của xe lăn điện, xe lăn điện thông minh do Bộ môn Kỹ thuật Y sinh nghiên cứu thành công. Trong trường hợp người sử dụng xe lăn có tay quá yếu, không có những phản ứng nhạy bén



Hình 7: Xe lăn điện thông minh có thể sử dụng được cả trong trường hợp tay người sử dụng quá yếu, không có những phản ứng nhạy bén để điều khiển xe lăn tránh được một số vật cản trong khi di chuyển.



Hình 6: Giao diện trên website mà bệnh nhân và bác sĩ có thể tra cứu. Bộ môn cộng tác với công ty CSC Vietnam để phát triển phần mềm quản lý chuyên nghiệp đạt chuẩn quốc tế HL7.

để điều khiển xe tránh được một số vật cản trong khi di chuyển, Bộ môn đã nghiên cứu, trang bị cho xe lăn một camera nổi (stereo camera) để nhận diện các vật cản và một hệ thống máy vi tính để xử lý hình ảnh nhận được và điều khiển xe lăn tự động tránh được các vật cản này (xem hình 7).

Trong trường hợp người sử dụng xe lăn không thể sử dụng được đôi bàn tay để điều khiển mà chỉ có thể cử động được đầu, Bộ môn thiết kế một cái nón có trang bị một hệ thống dựa trên cảm biến gia tốc. Người sử dụng sẽ đội nón này và các cử động của đầu họ như nghiêng phải, nghiêng trái, nghiêng trước nghiêng sau sẽ được dùng để điều khiển xe lăn chạy theo hướng tương ứng (xem hình 8). Một hệ thống máy vi tính để xử lý tín hiệu nhận được và điều khiển xe lăn chạy theo hướng yêu cầu.

Như vậy với thể mạnh và nhiệm vụ của mình, Bộ môn Kỹ thuật Y sinh Trường ĐH Quốc tế đã phối hợp giữa những kiến thức chuyên sâu về khoa học cơ bản, khoa học ứng dụng để sáng tạo ra các thiết bị y tế nhằm chữa trị và chăm sóc sức khỏe của con người. Trong đó máy viến áp và xe lăn thông minh là hai sản phẩm khoa học công nghệ thực sự mang lại niềm vui cho nhiều người, mang đậm ý nghĩa khoa học và góp phần cải tạo đời sống xã hội. Bộ môn cho thấy kỹ thuật y sinh thực là một lĩnh vực nổi bật, cần được tiếp tục đầu tư phát triển và không ngừng theo đuổi. Tất cả vì cuộc sống tươi đẹp của con người.



GS. Võ Văn Tới (ngồi trước) cùng các đại biểu và các sinh viên của Bộ môn trong Hội nghị Quốc tế "Sự phát triển ngành kỹ thuật y sinh tại Việt Nam" năm 2012.

Bộ môn Kỹ thuật Y sinh Trường ĐH Quốc tế ĐHQG-HCM

Tại ĐHQT, Bộ môn KTYS được thành lập vào tháng 3 năm 2009 với phương châm: Chất lượng cao, Bền vững và Hữu ích. Để đáp ứng nhu cầu cấp bách của xã hội, Bộ môn KTYS tập trung vào định hướng Nghiên cứu Chế tạo và Ứng dụng Thiết bị Y tế. Mục đích là đào tạo những kỹ sư giỏi được trang bị đầy đủ kiến thức và kỹ năng để làm việc trong lĩnh vực giao thoa giữa Y học, Sinh học và Kỹ thuật, và có khả năng vận hành, bảo trì, sửa chữa và chế tạo các thiết bị y tế. Chương trình đào tạo được thiết kế với mục tiêu giúp sinh viên tăng khả năng tư duy và sáng tạo, khả năng tự học và làm việc nhóm cũng như năng lực khoa học và kỹ thuật để có thể hướng đến các vị trí lãnh đạo trong các ngành khoa học và kỹ thuật có liên quan. Chương trình nghiên cứu nhằm tạo cơ hội cho: (1) sinh viên cộng tác với các bác sĩ trong điều trị cũng như nghiên cứu khoa học và (2) giảng viên làm việc với những đề tài độc nhất vô nhị, chỉ có ở Việt Nam nhằm thu hút những nhà nghiên cứu và sinh viên Việt Kiều và quốc tế, cũng như giúp nhanh chóng hội nhập với cộng đồng khoa học quốc tế.

Hiện tại Bộ môn có 8 giảng viên: 1 GSTS (từ Mỹ), 6 Tiến sĩ (1 tốt nghiệp tại Mỹ, 1 tại Nhật, 1 tại Úc, 3 tại Hàn Quốc) và 1 Thạc sĩ (tại Thái) và 6 cán bộ (3 Thạc sĩ và 3 Cử Nhân tại VN).

Được biết, nằm trong chiến lược và định hướng phát triển quốc gia, Ngành Kỹ thuật Y sinh sẽ là trọng điểm phát triển trong những năm tới và cũng là lĩnh vực nhận được nhiều nguồn tài trợ chính. Sau khi thành lập, Bộ môn Kỹ thuật Y sinh của Trường ĐH Quốc tế ĐHQG-HCM do Giáo sư Võ Văn Tới (cựu giáo sư Đại học Tufts, Hoa Kỳ) làm trưởng bộ môn đã được cấp kinh phí khoảng 17 tỉ đồng cho việc đầu tư, xây dựng hệ thống các phòng thí nghiệm và dụng cụ y tế. Cơ sở vật chất hiện nay của Bộ môn gồm: PTN Giảng dạy, PTN Thiết kế, PTN Nghiên cứu và PTN Chẩn đoán Rối loạn Giấc ngủ.

GIẢI NHẤT CUỘC THI Ý TƯỞNG SÁNG TẠO TRẺ ĐHQG-HCM

Thái Việt

Ý tưởng từ những lần đi xe buýt

Vượt qua 187 ý tưởng nặng ký, đề tài Cải tiến chuông báo trên xe buýt của Tạ Thu Thủy sinh viên khoa Khoa học máy tính trường ĐHQG-HCM (ĐHQG-HCM) đã đoạt giải nhất cuộc thi Ý tưởng sáng tạo trẻ ĐHQG-HCM năm 2012. Ý tưởng của Thủy được đánh giá là khả thi đi vào thực tế áp dụng.

Từ những lần cãi vã

Ý tưởng đến với Thủy trong những lần đi xe buýt đi học. Nhiều lần Thủy đã phải quốc bộ 500 mét đi học dưới trời nắng trưa mặc dù bên xe buýt ngay cạnh trường. Thủy bảo nguyên nhân là do xe đông, bác tài không nghe được thông báo xuống xe của hành khách.

Từ thực tế bản thân và chứng kiến nhiều lần tài xế xe buýt bỏ trạm vì không nghe thông báo ghé trạm của hành khách, thậm chí có cả màn xô sát cự cãi lớn tiếng giữa hành khách với tài xế khi xe buýt không ghé trạm. Thủy kể "có lần xe đang chạy nhanh, hành khách thông báo xuống xe mà bác tài không nghe thấy, đến sát trạm, xe vội vàng rẽ vào lề đường suýt gây tai nạn cho xe máy phía sau". Từ trần trở đó Thủy suy nghĩ về một hệ thống chuông báo mới trên xe buýt sao cho tiện hơn đối với cả lái xe và hành khách.

Từ suy nghĩ đó Thủy khảo sát và nhận thấy chuông báo trên xe buýt đã có cách đây từ nhiều năm nhưng trong quá trình sử dụng thì các chuông báo phần lớn đã hỏng. Hơn nữa hành khách chưa có thói quen bấm chuông báo trạm dừng. Hơn nữa nhiều lần chuông kêu nhưng bác tài không nghe thấy... Vì thế Thủy bắt tay vào làm bộ chuông báo mới bao gồm cả chuông, thông báo loa và hình ảnh hiển thị.

Với kinh nghiệm học tập ở trường,

Thủy bắt tay vào thiết lập các giả định. Hệ thống trang bị trên xe buýt gồm một bảng hiển thị các trạm dừng bằng đèn theo thứ tự hành trình. Một bàn phím số để hành khách chọn số thứ tự trạm dừng. Khi hành khách lên xe sau khi mua vé xong sẽ chọn số thứ tự trạm dừng trên bảng hiển thị rồi mới vào vị trí ngồi. Trạm được chọn đèn sẽ có tín hiệu màu vàng. Khi xe buýt gần tới trạm dừng đã chọn, đèn hiển thị chuyển sang màu đỏ để thông báo sắp tới trạm dừng, đồng thời thông báo bằng loa để hành khách được biết.

Trên xe buýt sẽ bố trí hai bảng hiển thị trạm dừng, một bảng ở trên cửa kính phía trước giúp lái xe và hành khách có thể quan sát, bảng còn lại đặt ở cửa xuống xe. Do đó hành khách có thể dễ dàng theo dõi hành trình của xe buýt để biết nơi xuống đúng lúc. Ý tưởng này giống một bản đồ định vị được thu nhỏ và báo bằng đèn báo.

Theo Thủy, một ưu điểm nữa là mô hình này sẽ áp dụng trên các tuyến xe buýt thu phí tự động không cần tiếp viên. Khoảng thời gian xe buýt in vé là khoảng thời gian cho các hành khách được lựa chọn các trạm dừng sẽ không gây mất thời gian, hơn nữa các lái xe luôn chủ động hỏi trạm dừng của hành khách trước khi lên xe để bán vé theo chặng phù hợp đối với các tuyến xe buýt dài.

Cơ hội trở thành hiện thực

Đề tài của Thủy được BTC đánh giá cao, giúp hành khách đi xe buýt xuống đúng nơi mình cần, tiết kiệm chi phí thời gian đi lại góp phần giảm tai nạn giao thông và giữ gìn trật tự xã hội. Hệ thống để cập nhập thông tin khi có sự thay đổi về các trạm dừng và lộ trình của tuyến.

"Đề bài năm nay của ĐHQG-HCM đưa ra cho cuộc thi là An toàn giao thông. Đây là đề tài khó, khô khan và là điểm nóng, ý tưởng có được không mới nhưng có tính mới lạ và có khả



năng ứng dụng trong thực tế - PGS Nguyễn Văn Hiếu ĐHQG-HCM hội đồng BGK cuộc thi (ĐHQG-HCM) nhận xét về đề tài này.

Theo ông Lê Minh Triết, Phó phòng Quản lý khai thác hạ tầng giao thông đường bộ, Sở Giao thông vận tải TPHCM nhận định, hiện tại trên xe buýt của TPHCM có hai tuyến số 1 và 27 là có loa thông báo trạm dừng. Tuy nhiên chuông hoặc loa ngoài cũng chỉ thông báo được trạm kế tiếp chứ không có chức năng tùy chọn các trạm theo ý của hành khách. Ý tưởng của Thu Thủy là hành khách có thể chọn trạm dừng ngay từ lúc lên xe hoàn toàn có thể thực hiện được trong hiện tại.

Theo BTC, những ý tưởng có tính khả thi của cuộc thi sẽ được gửi sang Sở Giao thông vận tải TPHCM để có thể ứng dụng và đi vào triển khai thực tế.

Với giải nhất này, Thủy sẽ hoàn chỉnh các ý kiến đóng góp của hội đồng Ban giám khảo như có hướng dẫn bằng tiếng anh cho người nước ngoài, có thêm loa cho người khiếm thị... Chính Thủy cũng không ngờ được mình lại đạt giải cao như vậy. Thủy bảo đôi khi những cái càng đơn giản thì càng có nhiều người thực hiện nó. Thủy hi vọng một ngày không xa sẽ được đi xe buýt được trang bị chính mô hình ý tưởng của mình. Ý tưởng này đã đem về cho Thủy 5 triệu đồng.